



BẢN TIN

THÔNG BÁO NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ (10/10/1954 – 10/10/2024)



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ
10
2024
NĂM THỨ 35



Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN TP Cần Thơ tổ chức gặp gỡ các vị chức sắc, sư sãi tiêu biểu và người có uy tín trong đồng bào dân tộc Khmer nhân dịp Lễ Sene Dolta của đồng bào dân tộc Khmer năm 2024.
Ảnh: Thanh Xuân.



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy phát biểu kết luận cuộc họp Ban Thường vụ Thành ủy, nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng và triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2024. Ảnh: An Bình.



Theo quyết định số 1550-QĐNS/TW ngày 11/9/2024 của Ban Bí thư, các đồng chí: Nguyễn Du, Chánh Văn phòng Thành ủy Cần Thơ; Trần Thị Thanh Thúy, Chánh Thanh tra TP Cần Thơ; Lu Thị Ngọc Anh, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Bí thư Thành đoàn Cần Thơ; Nguyễn Minh Phương, Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Y được chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ TP Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2025. Trong ảnh: Thường trực Thành ủy trao quyết định, tặng hoa chúc mừng các đồng chí được Ban Bí thư chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ TP Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2025. Ảnh: Anh Dũng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Hội nghị cán bộ
Công đoàn cơ sở toàn miền Bắc (13/8/1962).

Ảnh tư liệu.

“ Trước mặt quần chúng,
không phải ta cứ viết lên
trán chữ “cộng sản” mà ta được
họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý
mến những người có tư cách,
đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân
dân, mình phải làm mực thước
cho người ta bắt chước ”

Hồ Chí Minh: Toàn tập,
Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011 t.6, tr.16



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

BAN BIÊN TẬP

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN NGỌC TÂM

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ PHAN VĂN THẾP,

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

ĐỒNG CHÍ PHẠM THẾ VINH,

PHÓ TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

TỔNG HỢP, TRÌNH BÀY

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN KHÁNH DUY,

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO - DƯ LUẬN XÃ HỘI

ĐỒNG CHÍ VÔ TẤN VĨNH,

PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO - DƯ LUẬN XÃ HỘI

SỬA BẢN IN

ĐỒNG CHÍ LÊ THỊ HOÀNG PHƯƠNG

ĐỒNG CHÍ LƯƠNG THỊ HOÀNG OANH

- Giấy phép xuất bản số: 16/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 29/12/2023.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.800 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn.
Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 10/2024.
- Bìa 1: - Sáng 10/10/1954, các cánh quân của Quân đội nhân dân Việt Nam từ các cửa ô tiến vào tiếp quản Thủ đô được giải phóng trong rừng cờ hoa đón chào của 20 vạn người dân Hà Nội; Tháp Rùa Hồ Gươm - Hà Nội; Cột cờ Hà Nội. Ảnh tư liệu: <https://thethaovietnamplus.vn>; <https://congly.vn>.
- Thành phố Cần Thơ ứng hộ đồng bào miền Bắc bị thiệt hại do bão số 3 gây ra; các đại biểu cất bằng khai mạc trưng bày chuyên đề "Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ và phong trào cách mạng ở Cần Thơ". Ảnh: T. Xuân, Lê Phú, CTV.
- Lưu hành nội bộ.

MỤC LỤC

Chính trị

- 03** Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, yêu cầu cấp bách của giai đoạn cách mạng mới
- 07** Phát biểu bế mạc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị Trung ương 10 khoá XIII
- 11** Thông báo Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Sinh hoạt tư tưởng

- 16** Để việc học và làm theo Bác trở thành nhu cầu văn hoá của mỗi người Việt Nam

Tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm

- 20** Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024)

Xây dựng Đảng

- 24** Quan điểm chỉ đạo của Đảng về khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung
- 28** Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề tại Đảng bộ thành phố Cần Thơ

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của thành phố Cần Thơ

- 33** Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị
- 34** Hướng dẫn Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2027

Thông tin - Thời sự

- 39** TIN THÀNH PHỐ
- 43** TIN TRONG NƯỚC
- 53** HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI
- 59** VĂN BẢN MỚI



TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM: TIẾP TỤC ĐỔI MỚI MẠNH MẼ PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG, YÊU CẦU CẤP BÁCH CỦA GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG MỚI

TÔ LÂM

*Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam,
Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

Ban biên tập trân trọng giới thiệu bài viết của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: **“Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, yêu cầu cấp bách của giai đoạn cách mạng mới”**. Sau đây là nội dung bài viết:



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.

Ảnh nguồn: <https://www.qdnd.vn>.

1. Trong hơn 94 năm lãnh đạo Cách mạng, Đảng ta không ngừng tìm tòi, phát triển, bổ sung, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền. Đây là yếu tố then chốt bảo đảm cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đưa con thuyền cách mạng vượt qua mọi thác ghềnh, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đất nước đang đứng trước thời điểm lịch sử mới, kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, yêu cầu đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền để đưa dân tộc tiếp tục tiến lên đang đặt ra cấp bách.

Khái niệm “đảng cầm quyền” lần đầu tiên được V.I. Lênin nêu ra năm 1922. Từ những năm 1925-1927, trong cuốn “Đường Kách mệnh”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu về đảng cầm quyền. Bác coi vấn đề Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo Nhà nước và xã hội là nguyên tắc thể hiện vai trò cầm quyền của Đảng; Đảng giữ trọng trách to lớn đó vì mục đích của Đảng không có gì khác là “*lãnh đạo quần chúng lao khổ làm giai cấp tranh đấu để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản*”^[1], “*ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác*”^[2], “Đảng



không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”^[3]. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền”^[4]. Về cách lãnh đạo, trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành riêng một mục nói về vấn đề này. Người đã đặt câu hỏi: “Lãnh đạo đúng nghĩa là thế nào?”^[5] và trả lời: “Lãnh đạo đúng nghĩa là: 1) Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng...”. 2) Phải tổ chức sự thi hành cho đúng...”. 3) Phải tổ chức sự kiểm soát...”^[6]; và để làm cho đúng cả 3 việc, theo Người, đều phải dựa vào dân.

Trên cơ sở quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại hội VII của Đảng lần đầu tiên đề cập “đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng”^[7], nhấn mạnh cần “quy định cụ thể mối quan hệ và lễ lối làm việc giữa Đảng với Nhà nước và các đoàn thể Nhân dân ở các cấp, trước hết là ở Trung ương”^[8]. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 xác định phương thức lãnh đạo của Đảng, đó là: “Đảng lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương công tác; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể. Đảng không làm thay công việc của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị”^[9]; “Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng liên hệ mật thiết với Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”^[10]. Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII khẳng định “Đảng lãnh đạo theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; lãnh đạo thông qua tổ chức đảng chứ không chỉ thông qua các cá nhân đảng viên; lãnh đạo bằng các quyết định của tập thể và

bằng cách theo dõi, cho ý kiến chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện, khuyến khích những mặt tốt, uốn nắn những lệch lạc, nhằm phát huy mạnh mẽ vai trò và hiệu lực của Nhà nước, chứ không điều hành thay Nhà nước”^[11]. Các Đại hội VIII, IX, X, XI và XII đều tiếp tục bổ sung, phát triển quan điểm về phương thức lãnh đạo của Đảng; Đại hội XIII nhấn mạnh “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới”^[12]. Trên cơ sở tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với Nhà nước và xã hội được khẳng định trong các bản Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” cũng sớm được khẳng định và thực thi bằng các quy định chặt chẽ trong Điều lệ Đảng, Hiến pháp và các quy định của pháp luật, cũng như các quy chế, quy định của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị, các hội quần chúng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng với phương pháp, cách thức cầm quyền dân chủ, khoa học, thường xuyên được đổi mới phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ từng thời kỳ, sự nghiệp cách mạng Việt Nam nói chung, sự nghiệp đổi mới nói riêng đã lập nhiều kỳ tích, đạt được thành tựu vĩ đại. Từ một đất nước chưa có tên trên bản đồ thế giới, bị chiến tranh tàn phá nặng nề, Việt Nam đã vươn lên trở thành biểu tượng hòa bình, ổn định, hiếu khách, điểm đến của các nhà đầu tư và du khách quốc tế. Từ một nền kinh tế lạc hậu, Việt Nam đã vươn lên lọt vào Top 40 nền kinh tế hàng đầu, có quy mô thương mại trong Top 20 quốc gia trên thế giới, mắt xích quan trọng trong 16 FTA gắn kết với 60 nền kinh tế chủ chốt ở khu vực và toàn cầu. Từ một đất nước bị bao vây cô lập, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, có quan hệ Đối tác chiến lược và Đối tác toàn diện





với 30 nước, trong đó có tất cả các nước lớn, và là thành viên tích cực của trên 70 tổ chức khu vực và quốc tế. Lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân là mục tiêu phấn đấu, Việt Nam được Liên hợp quốc và bạn bè quốc tế xem như một câu chuyện thành công, một điểm sáng về xóa đói giảm nghèo, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

Đồng thời, đã hình thành thể chế chính trị ổn định với cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”. Hệ thống tổ chức bộ máy của Đảng qua nhiều lần kiện toàn, từng bước định hình, đang tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại. Hệ thống chính trị, nòng cốt là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân được xây dựng, hoàn thiện, khẳng định vai trò quản lý, điều hành mọi hoạt động của đời sống xã hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thật sự là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước. Các tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các giai cấp, tầng lớp Nhân dân; đoàn kết, tập hợp, tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Thể chế đó ngày càng khẳng định sự phù hợp và tính ưu việt, được tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân tin tưởng, ủng hộ, bạn bè quốc tế đánh giá cao.

Tuy nhiên, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Vẫn còn tình trạng ban hành nhiều văn bản, một số văn bản còn chung chung, dàn trải, trùng lặp, chậm bổ sung, sửa đổi, thay thế. Một số chủ trương, định hướng lớn của Đảng chưa được thể chế kịp thời, đầy đủ hoặc đã thể chế nhưng tính khả thi không cao. Mô hình tổng thể của hệ thống chính trị chưa hoàn thiện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu có nội dung chưa rõ; phân cấp, phân quyền chưa mạnh. Mô hình tổ chức của Đảng và hệ thống chính trị vẫn còn những bất

cập, làm cho ranh giới giữa lãnh đạo và quản lý khó phân định, dễ dẫn đến bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. Cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc trong Đảng còn chậm; hội họp vẫn nhiều.

2. Để tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, đảm bảo Đảng là người cầm lái vĩ đại, đưa dân tộc ta tiến lên mạnh mẽ; một số công tác trọng tâm, đó là:

Thứ nhất, thống nhất nhận thức và thực hiện cho nghiêm phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, tuyệt đối không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Đảng lãnh đạo thông qua hệ thống chính trị mà Đảng là hạt nhân; lãnh đạo bằng tư tưởng, đường lối, chính sách và sự tiên phong gương mẫu, thường xuyên tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên; bằng thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước; sự vận động, thuyết phục Nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, giới thiệu đại biểu ưu tú vào bộ máy nhà nước và thông qua công tác kiểm tra - giám sát. Đảng cầm quyền bằng pháp luật, lãnh đạo định ra Hiến pháp và pháp luật, đồng thời hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Cán bộ, đảng viên của Đảng chấp hành, “thượng tôn” pháp luật. Đảng cầm quyền lãnh đạo nhà nước; quyền lực của đảng cầm quyền là quyền lực về chính trị, đề ra chủ trương, đường lối, còn quyền lực nhà nước là quyền lực quản lý xã hội trên cơ sở pháp luật. Sự lãnh đạo của Đảng để đảm bảo quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, Nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân. Đảng lãnh đạo toàn diện đất nước và chịu trách nhiệm về mọi thành công, thiếu sót trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, tập trung tinh gọn bộ máy, tổ chức các cơ quan của Đảng, thực sự là hạt nhân trí tuệ, là “bộ tổng tham mưu”, đội tiên phong lãnh đạo cơ quan nhà nước. Xây dựng các cơ quan tham mưu của cấp ủy thực sự tinh gọn; cán bộ tham mưu có phẩm chất chính trị, có năng lực, trình độ chuyên môn giỏi, tinh thông



nghề nghiệp, trách nhiệm và thông thạo công việc. Nghiên cứu, đẩy mạnh việc hợp nhất một số cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng; sớm đánh giá toàn diện việc kiêm nhiệm chức danh của Đảng và hệ thống chính trị để có quyết sách phù hợp. Bảo đảm nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng không trùng với nhiệm vụ quản lý; phân biệt và quy định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cấp lãnh đạo trong các loại hình tổ chức đảng, tránh tình trạng bao biện làm thay, hoặc tồn tại song trùng, hình thức. Đổi mới mạnh mẽ tác phong, lề lối làm việc theo hướng khoa học, chuyên nghiệp, với phương châm “đúng vai, thuộc bài”.

Thứ ba, đổi mới mạnh mẽ việc ban hành và quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng; xây dựng các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên thật sự là các “tế bào” của Đảng. Nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp thu, dễ thực hiện; phải xác định đúng và trúng yêu cầu, nhiệm vụ, con đường, cách thức phát triển của đất nước, của dân tộc, của từng địa phương, từng bộ, ngành; phải có tầm nhìn, tính khoa học, tính thực tiễn, thiết thực và tính khả thi; tạo sự phấn khởi, tin tưởng, kỳ vọng và động lực thúc đẩy hành động của cán bộ, đảng viên, các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Đảng. Việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết phải tạo ra sự tự nhận thức, tự thấm nhuần, nhất là những quan điểm, chủ trương, giải pháp mới. Tập trung xây dựng chi bộ tốt, đảng viên tốt; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đưa chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng. Đảng kiểm tra, giám sát để công việc được thực hiện tốt hơn, nghị quyết được thực hiện hiệu quả; bộ máy của Đảng, Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đúng chủ trương, đường lối, đúng người, đúng việc; kịp thời phát hiện nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo; uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc, chệch hướng hoặc ngăn chặn những hành vi sai trái, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phát huy cao độ

vai trò kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng, ủy ban kiểm tra các cấp. Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền kiểm tra, giám sát gắn với phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi lợi dụng kiểm tra, giám sát để tham nhũng, tiêu cực. Tập trung chuyển đổi số trong công tác đảng; xây dựng cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và văn kiện của Đảng, kết nối từ Trung ương tới cơ sở, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu khác, phục vụ hiệu quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

V.I. Lênin đã dạy: “*Khi tình hình đã thay đổi và chúng ta phải giải quyết nhiệm vụ thuộc loại khác thì không nên nhìn lại đằng sau và sử dụng những phương pháp của ngày hôm qua*”. Thực tiễn đổi mới luôn vận động, phát triển, đòi hỏi đổi mới không ngừng phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trên cơ sở kiên định các nguyên tắc của Đảng; thấm nhuần lời dạy của Tổng Bí thư Lê Duẩn “*Phải lãnh đạo chặt chẽ và có nguyên tắc, không bao giờ lung lay trước những khó khăn, thử thách của cách mạng*” •

<https://www.qdnd.vn>

^[1] Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.3, tr.5.

^[2] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.290.

^[3] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.289.

^[4] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.622.

^[5] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.325.

^[6] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.325.

^[7] Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.301.

^[8] Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.301.

^[9] Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Sđd, tr.329.

^[10] Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Sđd, tr.330.

^[11] Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.438, 439.

^[12] Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.196.

**Chiều 20/9, Hội nghị
lần thứ 10 Ban Chấp hành
Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
khóa XIII họp phiên bế mạc tại
Trụ sở Trung ương Đảng, Hà Nội.
Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm
phát biểu bế mạc Hội nghị. Ban biên
tập trân trọng giới thiệu phát biểu
bế mạc của Tổng Bí thư,
Chủ tịch nước Tô Lâm.**



*Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm
phát biểu bế mạc Hội nghị.*

Ảnh: Phạm Cường/CPV

PHÁT BIỂU BẾ MẠC CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM TẠI HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 10 KHOÁ XIII

*Kính thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị,
Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng!*

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị.

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, với tinh thần trách nhiệm rất cao, Hội nghị Trung ương 10 khoá XIII đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Trung ương đã thảo luận sôi nổi, thẳng thắn và thống nhất về nhiều vấn đề quan trọng. Trung ương đánh giá cao cách làm đổi mới, cầu thị của Hội nghị lần này. Trung ương cơ bản thống nhất với các đánh giá, bài học kinh nghiệm, bối cảnh tình hình, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá đã nêu trong các dự thảo Báo cáo.

Thay mặt Bộ Chính trị, tôi ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương tinh thần làm việc khoa học, thẳng thắn, trách nhiệm, hiệu quả, đổi mới của Trung ương; công tác chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, chất lượng của các Tiểu ban, của Văn phòng

Trung ương Đảng và các cơ quan có liên quan. Hội nghị Trung ương rút ngắn thời gian nhưng rất bảo đảm chất lượng. Sau đây, tôi xin khái quát, nhấn mạnh và gợi mở một số vấn đề để thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện:

1. Hội nghị đã thống nhất cao về nhận thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: Thống nhất xác định thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là mục tiêu cao nhất của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong năm 2025. Nhiệm vụ này sẽ được thực hiện với quyết tâm cao nhất, nỗ lực lớn nhất, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm với các giải pháp thực hiện hiệu quả nhất, tập trung mọi nguồn lực, biện pháp, phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Trung ương thống nhất cao với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, về bối cảnh tình hình, quan điểm phát triển, mục

tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu. Với những kết quả đạt được từ năm 2021 đến nay và dự kiến phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, chúng ta sẽ phấn đấu đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025 do Đại hội XIII đề ra; thực tế đến nay vẫn còn khó khăn, thách thức nhất là việc thực hiện chỉ tiêu GDP - chỉ tiêu quan trọng phản ánh chất lượng tăng trưởng và việc bảo đảm thực hiện các mục tiêu chiến lược.

Trung ương yêu cầu cả hệ thống chính trị, trước hết là Chính phủ, người đứng đầu các ban, bộ, ngành, địa phương phải thực sự quyết tâm, quyết làm, có các giải pháp quyết liệt, dứt điểm, tăng tốc để thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được Trung ương thông qua; đạt cho được các chỉ tiêu, nhất là chỉ tiêu GDP và tiếp tục tạo chuyển biến mạnh mẽ trong những năm tiếp theo. Cần chú trọng tập trung cao nhất các giải pháp ưu tiên để bảo đảm tăng trưởng cao của nền kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, an sinh xã hội, chăm lo tốt nhất cho đời sống người dân, đặc biệt là đối với các địa phương chịu hậu quả nặng nề của cơn bão số 3; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và không ngừng nâng cao vị thế và đóng góp của Việt Nam vào hoà bình, ổn định phát triển của khu vực và thế giới.

2. Ban Chấp hành Trung ương cơ bản thống nhất với những nội dung chủ yếu về các dự thảo văn kiện, công tác nhân sự và một số vấn đề cụ thể

2.1. Về văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng

Trung ương thống nhất đánh giá: Với thế và lực đã tích lũy được sau 40 năm đổi mới, với sự đồng lòng, chung sức của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, với những thời cơ, thuận lợi mới, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, chúng ta đã hội tụ đủ những điều kiện cần thiết và văn kiện Đại hội XIV phải đề ra được định hướng chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để giải phóng toàn bộ sức sản xuất, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, lấy nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là nền tảng, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo là đột phá để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc Việt Nam.

Dự thảo Báo cáo chính trị trình Trung ương cơ bản đã đáp ứng yêu cầu là Báo cáo trung tâm, rõ

và mới ở tầm quan điểm, đường lối, chủ trương lớn; các báo cáo về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội: xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng thực sự là các báo cáo chuyên đề, bổ sung quan trọng và cụ thể hoá Báo cáo chính trị; Báo cáo Tổng kết 40 năm đổi mới đã đúc rút khá toàn diện các căn cứ phục vụ xây dựng Báo cáo chính trị. Trên cơ sở kiên định hệ quan điểm chỉ đạo mang tính nguyên tắc của Đảng; các báo cáo đã làm rõ những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, con người, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng, cơ bản đã hoàn thiện chỉnh thể chủ trương, biện pháp, "đúng", "trúng", có tính đột phá để đưa đất nước bước sang kỷ nguyên mới. Tổng kết 40 năm đổi mới đã thể hiện được những vấn đề mới về lý luận rút ra từ thực tiễn, là cơ sở quan trọng cho việc xây dựng các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng.

Tuy nhiên, Trung ương cũng yêu cầu cần phải tiếp tục tập trung rà soát, bổ sung, hoàn thiện các báo cáo. Đối với Báo cáo chính trị, cần phải đạt tầm mức công trình khoa học kết tinh trình độ lý luận, tầm cao trí tuệ của toàn Đảng, niềm tin và khát vọng của cả dân tộc, phản ánh những quy luật khách quan, xu thế vận động mới của thời đại và thực tiễn đất nước; kết tinh toàn bộ tinh hoa, giá trị của quá khứ, hiện tại và hướng tới tương lai; không quá dài, chỉ rõ những định hướng lớn để các cấp ủy, mọi đảng viên thấm nhuần và thực hiện; thật sự là "ngọn đuốc soi đường" dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bước vào kỷ nguyên mới, sớm đạt các mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập Nước. Báo cáo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng phải thể hiện rõ những luận điểm khái quát trong Báo cáo chính trị; Tổng kết 40 năm đổi mới phải phản ánh đầy đủ thực tiễn đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, củng cố luận cứ vững chắc để định ra phương pháp cho Cách mạng Việt Nam trong thời đại mới.

Trung ương thống nhất xác định **04** nhóm vấn đề lớn để tiếp tục hoàn thiện Văn kiện đó là: **(1) Về đột phá chiến lược**, thống nhất cao xác định đột phá mạnh mẽ hơn về thể chế phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, huy động, khơi thông mọi nguồn lực bên trong, bên ngoài, nguồn lực trong dân, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt, tất cả vì sự phát triển kinh tế - văn



hoá - xã hội của đất nước và phát triển nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức cán bộ; đồng bộ và đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội là ưu tiên cao nhất. **(2) Về phương hướng, giải pháp chiến lược,** có 08 vấn đề đó là **(i)** Tập trung xây dựng mô hình xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trọng tâm là xây dựng con người xã hội chủ nghĩa, tạo nền tảng xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa mà Cương lĩnh của Đảng đã xác định (dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, do Nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý, Đảng Cộng sản lãnh đạo). **(ii)** Kiên định phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm, đẩy mạnh 3 đột phá chiến lược, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng, tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên. Tập trung phát triển lực lượng sản xuất mới (kết hợp giữa nguồn nhân lực chất lượng cao với tư liệu sản xuất mới, hạ tầng chiến lược về giao thông, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh) gắn với hoàn thiện quan hệ sản xuất. **(iii)** Giữ vững độc lập, tự chủ; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế; bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa; kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời của Tổ quốc. Tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang tinh - gọn - mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần tự lực, tự cường. **(iv)** Kiên trì đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; kiên định lập trường, quan điểm và thực hành nghệ thuật ngoại giao thời đại mới thể hiện cốt cách con người Việt Nam “Dĩ bất biến, ứng vạn biến,” “hòa hiếu,” “lấy chí nhân thay cường bạo”; tăng cường đóng góp thiết thực của Việt Nam trong duy trì hòa bình, ổn định, phát triển ở khu vực và trên thế giới. **(v)** Phát triển văn hoá, con người; kiên định lập trường, quan điểm và thực hành “Dân là gốc”, “Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới”; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng cống hiến của mọi người dân và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với phương

châm dân biết, dân bàn, dân giám sát, dân kiểm tra, dân thụ hưởng. **(vi)** Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, Trung ương, Chính phủ, Quốc hội tăng cường, sáng tạo hoàn thiện thể chế, giữ vai trò kiến tạo, phục vụ và tăng cường kiểm tra, giám sát; đồng thời, cải cách triệt để, giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp. Khuyến khích tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo của các địa phương. **(vii)** Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khuyến khích bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, đồng thời phải phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, không làm ảnh hưởng, cản trở phát triển kinh tế, xã hội. **(viii)** Đẩy mạnh công nghệ chiến lược, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chính cho phát triển. **(3) Về một số vấn đề mới từ thực tiễn** cần tiếp tục khẩn trương tổng kết, làm rõ để xác định trong Văn kiện như: quản trị quốc gia và quản trị địa phương; sự đồng bộ giữa cơ chế điều hành, quản lý, quản trị phát triển trong nền kinh tế thị trường; mối quan hệ giữa tư duy quản lý và tư duy phát triển; nội hàm, cách thức, con đường để thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá; nội hàm, mục tiêu, giải pháp thực hiện thành công đổi mới sáng tạo, công nghệ số trong kỷ nguyên mới; cách thức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để bảo đảm hiệu quả, chống lãng phí; đổi mới tư duy, quan điểm, quy trình xây dựng Luật, cơ quan làm luật; vấn đề đứng vai, thuộc bài trong thực hiện “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; chính sách xã hội đi đôi với phát triển xã hội; nội hàm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp. **(4) Khắc phục các hạn chế đã nêu trong các báo cáo chính trị, kinh tế - xã hội** (về thể chế và pháp luật; vận hành bộ máy; huy động, sử dụng, phân bổ nguồn lực; công nghiệp hoá, hiện đại hoá, liên kết vùng, công nghiệp văn hoá, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến, chế tạo, ô nhiễm môi trường; về hiệu quả sản xuất).





2.2. Về công tác xây dựng Đảng và thi hành điều lệ Đảng:

Trung ương nhất trí cao trong giai đoạn mới, tiếp tục tập trung vào các nhóm giải pháp xây dựng Đảng, đó là: (1) Tiếp tục tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy tổ chức Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong đó, tinh gọn bộ máy, tổ chức các cơ quan của đảng, thực sự là hạt nhân trí tuệ, là “bộ tổng tham mưu”, đội tiên phong lãnh đạo cơ quan nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. (2) Tập trung hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng; đổi mới mạnh mẽ việc ban hành, quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng; làm cho mỗi nghị quyết mới ban hành phải giải quyết được những vấn đề đặt ra từ thực tiễn, mang tính dẫn dắt, mở đường và được thực hiện hiệu quả trên thực tế cho nhân tố mới phát triển. (3) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính trong Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương thức, nguyên tắc, đường lối công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Đảng.

Trung ương thống nhất đánh giá việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng là vấn đề rất lớn, hệ trọng, cần được chuẩn bị hết sức thận trọng, khoa học, nghiên cứu bài bản, kỹ lưỡng và tiến hành đồng thời với việc nghiên cứu, bổ sung, phát triển Cương lĩnh của Đảng khi Đảng ta tròn 100 năm thành lập. Cơ bản các nội dung của Điều lệ Đảng hiện hành phù hợp với thực tiễn; các quy định, hướng dẫn của Trung ương cụ thể, thuận lợi trong thi hành, bảo đảm vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong tình hình mới. Các vướng mắc, bất cập trong thi hành Điều lệ Đảng có thể được giải quyết, khắc phục thông qua việc bổ sung, sửa đổi các văn bản, quy định hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Trung ương thống nhất chủ trương chưa bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng tại Đại hội XIV; trên cơ sở tổng kết công tác thi

hành Điều lệ Đảng, đề nghị Đại hội XIV giao Ban Chấp hành Trung ương khoá XIV chỉ đạo các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai nghiên cứu, tổng kết thực tiễn thi hành Điều lệ Đảng ngay từ đầu nhiệm kỳ để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng vào thời điểm phù hợp.

2.3. Trung ương tán thành các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế bầu cử trong Đảng; thống nhất giao Bộ Chính trị chỉ đạo tiếp thu ý kiến của Trung ương, hoàn chỉnh để kịp thời ban hành.

2.4. Về phương hướng công tác nhân sự: Trung ương thống nhất với Tờ trình, Báo cáo tổng kết công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII và xây dựng phương hướng nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV, giao Tiểu ban Nhân sự nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Trung ương, hoàn chỉnh Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV để ban hành theo quy định.

2.5. Trung ương thống nhất cao, cơ bản đồng tình với báo cáo kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội 2025.

2.6. Trung ương thống nhất chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, xác định đây là nhiệm vụ chính trị và ưu tiên nguồn lực đầu tư thực hiện sớm; thống nhất chủ trương thành lập thành phố Huế trực thuộc Trung ương và một số vấn đề quan trọng khác.

Như vậy, Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã hoàn thành chương trình đề ra và thành công rất tốt đẹp, Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII. Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc, thành công, lãnh đạo cấp uỷ, đơn vị mình thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10, tập trung cao nhất các công việc “về đích” để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các công việc chuẩn bị tốt nhất cho Đại hội XIV của Đảng; các Tiểu ban tập trung hoàn thiện, bảo đảm cao nhất chất lượng Văn kiện phục vụ thảo luận tại Đại hội Đảng các cấp, lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Xin trân trọng cảm ơn! ●

<https://dangcongsan.vn>

THÔNG BÁO HỘI NGHỊ LẦN THỨ 10 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII



Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp từ ngày 18/9 đến ngày 20/9/2024 tại Thủ đô Hà Nội.

Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã thảo luận, cho ý kiến về các nội dung: Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Dự thảo Báo cáo Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Dự thảo Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng; Dự thảo Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10

năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Báo cáo Tổng kết thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế bầu cử trong Đảng; dự thảo Tổng kết công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; giới thiệu quy hoạch Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; bổ sung quy



hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2024, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm quốc gia 2025 - 2027; chủ trương đầu tư toàn tuyến Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; chủ trương thành lập thành phố Huế trực thuộc Trung ương; bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII và một số nội dung quan trọng khác.

Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì và có bài phát biểu quan trọng khai mạc, bế mạc Hội nghị.

1. Về các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng

1.1. Về Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV của Đảng

Ban Chấp hành Trung ương đã nghiên cứu, thảo luận, cơ bản tán thành kết cấu và những nội dung chính của Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV; phân tích, nhấn mạnh, làm sâu sắc thêm ý nghĩa, chủ đề của Đại hội XIV; khẳng định Dự thảo Báo cáo chính trị có nhiều nội dung mới, điểm nhấn khác biệt so với Đại hội XIII, mang tầm chiến lược, lịch sử, có tính chất Cương lĩnh để thực hiện trong giai đoạn tới; đánh dấu mốc quan trọng đặc biệt cho Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, phù hợp với yêu cầu của thời đại, mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất nhận định: Trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức lớn, nhưng với ý chí, quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đạt được những thành tựu, kết quả nổi bật: (1) Phát triển kinh tế cơ bản hoàn thành những mục tiêu chủ yếu, quan trọng. (2) Phát triển văn hóa, xã hội và con người có nhiều mặt tiến bộ. (3) Quốc phòng, an ninh không ngừng

được củng cố; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế được nâng tầm. (4) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị đồng bộ, trong sạch, vững mạnh toàn diện; cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh quyết liệt, đạt nhiều kết quả quan trọng.

Ban Chấp hành Trung ương xác định, trong nhiệm kỳ Đại hội XIV, cần tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy sức mạnh văn hóa, con người và khối đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; đưa nước ta trở thành nước đang phát triển, thu nhập trung bình cao, có công nghiệp hiện đại vào năm 2030, thiết thực kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, hướng tới hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045, hoàn thành mục tiêu 100 năm thành lập nước, đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao; tạo tiền đề vững chắc để đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới vì một Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

1.2. Về Dự thảo Báo cáo Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất đánh giá Dự thảo Báo cáo đã được chuẩn bị công phu, toàn diện, khá sâu sắc; thể hiện được những vấn đề mới có tính lý luận rút ra từ thực tiễn. Đây là Báo cáo rất quan trọng góp phần hoàn thiện lý luận của Đảng ta về đổi mới, phát triển đất nước trong 40 năm qua; từ đó tiến hành xây dựng phương hướng, quan điểm, mục tiêu, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo. Ban Chấp hành Trung ương khẳng định những thành tựu mà đất nước ta đã đạt được trong 40 năm xây dựng, phát triển theo đường lối đổi mới của Đảng là rất to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đồng thời cũng thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế, những vấn đề khó khăn đặt ra





cho từng lĩnh vực, trên cơ sở đó định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Ban Chấp hành Trung ương đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, trí tuệ, trách nhiệm nhằm tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Báo cáo, trong đó, tập trung nghiên cứu, đóng góp nhiều ý kiến đánh giá về sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng ta trong 6 lĩnh vực: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tiếp tục giương cao ngọn cờ tư tưởng, lý luận “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”; về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; về sự sáng tạo, đột phá lý luận trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về văn hóa, xã hội và con người; về quốc phòng, an ninh và đối ngoại; về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

1.3. Về dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng

Ban Chấp hành Trung ương nhận định: Điều lệ Đảng hiện hành đã được thi hành 03 nhiệm kỳ; cơ bản các nội dung của Điều lệ Đảng hiện hành phù hợp thực tiễn; các quy định, hướng dẫn của Trung ương cụ thể, thuận lợi trong thi hành, qua đó bảo đảm vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong tình hình mới. Ban Chấp hành Trung ương thống nhất chủ trương chưa bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng tại Đại hội XIV; trên cơ sở tổng kết công tác thi hành Điều lệ Đảng, đề nghị Đại hội XIV giao Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV chỉ đạo các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai nghiên cứu, tổng kết thực tiễn thi hành Điều lệ Đảng ngay từ đầu nhiệm kỳ để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng vào thời điểm phù hợp.

1.4. Về Dự thảo Báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030

Ban Chấp hành Trung ương nhận định 05 năm qua, trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến hết sức phức tạp, chưa có tiền lệ, ảnh hưởng nặng nề hơn so với dự báo, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và toàn dân, toàn quân, kinh tế - xã hội nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, nổi bật, khá toàn diện, cơ bản hoàn thành các mục tiêu chủ yếu đề ra. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Thực hiện ba đột phá chiến lược đạt kết quả tích cực, nhất là về phát triển hạ tầng. Phát triển văn hóa, con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội có nhiều mặt tiến bộ. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt nhiều kết quả. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều thành tựu quan trọng, vị thế và uy tín của Việt Nam được nâng cao.

Về những hạn chế, yếu kém, Ban Chấp hành Trung ương thẳng thắn chỉ rõ: Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa đạt mục tiêu đề ra. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng còn chậm. Nền tảng công nghiệp hóa, hiện đại hóa chưa vững chắc. Chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa thực sự là động lực quan trọng để đổi mới mô hình tăng trưởng. Hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý kinh tế, xã hội một số mặt chưa cao...

Trên cơ sở phân tích nguyên nhân của những kết quả, nguyên nhân của hạn chế, yếu kém, rút ra bài học kinh nghiệm, dự báo tình hình trong nước, quốc tế những năm tới, Ban Chấp hành Trung ương thảo luận, cho ý kiến về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030.

Ban Chấp hành Trung ương thông qua nội dung cơ bản các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV (nêu trên); giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo các Tiểu





ban hoàn chỉnh các dự thảo văn kiện trên để lấy ý kiến đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

2. Về Báo cáo Tổng kết thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế bầu cử trong Đảng

Ban Chấp hành Trung ương đánh giá Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành và thống nhất thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng đúng thời điểm, đã kịp thời cụ thể hóa các nguyên tắc, quy định của Đảng về công tác bầu cử, tháo gỡ những vướng mắc, phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Về cơ bản, hầu hết các nội dung của Quy chế bầu cử trong Đảng vẫn phù hợp với thực tiễn hiện nay. Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện, Ban Chấp hành Trung ương thống nhất bổ sung, sửa đổi một số nội dung nhằm làm rõ hơn, bảo đảm chặt chẽ, cụ thể, bố cục hợp lý hơn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo hoàn chỉnh, phê duyệt, ban hành thực hiện.

3. Về dự thảo Tổng kết công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; giới thiệu quy hoạch Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất đánh giá, trong bối cảnh, tình hình có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen nhưng Đại hội XIII của Đảng đã bầu được Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII cơ bản bảo đảm chất lượng, có số lượng, cơ cấu tương đối phù hợp theo đúng

Phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIII của Đảng; bảo đảm sự kế thừa, đổi mới, phát triển liên tục đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng; góp phần lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi, toàn diện các nhiệm vụ, mục tiêu theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên các lĩnh vực; nâng cao tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Ban Chấp hành Trung ương nhấn mạnh công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV là công việc hệ trọng; là “then chốt” của “then chốt”, có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Trên cơ sở thảo luận dân chủ, trách nhiệm và thẳng thắn, Ban Chấp hành Trung ương xác định mục tiêu, yêu cầu công tác nhân sự Đại hội XIV, trong đó Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV, nhất là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước phải là một tập thể trong sạch, vững mạnh, thật sự đoàn kết, thống nhất cao về ý chí và hành động; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực lãnh đạo và uy tín; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân. Thực hiện tốt phương châm: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương, đi đôi với phát huy, mở rộng dân chủ; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao.

Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo hoàn chỉnh, phê duyệt, ban hành thực hiện.

4. Về dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2024, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm quốc gia 2025 - 2027





Ban Chấp hành Trung ương cơ bản thống nhất với Dự thảo Tờ trình và các báo cáo do Ban cán sự đảng Chính phủ trình; ghi nhận những nỗ lực của Chính phủ trong việc triển khai tổ chức thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức. Ban Chấp hành Trung ương thảo luận, phân tích, làm sâu sắc thêm những kết quả đã đạt được; thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, những khó khăn, vướng mắc, những điểm nghẽn và nguyên nhân, phân tích sâu về bài học kinh nghiệm trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2024; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm quốc gia 2025 - 2027. Đặc biệt, Ban Chấp hành Trung ương đã tập trung thảo luận, cho ý kiến về các giải pháp đột phá cần tập trung thực hiện trong năm 2025 phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu dự kiến khó đạt và đạt cao hơn đối với các chỉ tiêu dự kiến đạt kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, làm cơ sở tạo đà cho nhiệm kỳ mới.

Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo hoàn chỉnh ban hành Kết luận; chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ hoàn chỉnh các Báo cáo, trình Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV xem xét, quyết định.

5. Về chủ trương đầu tư toàn tuyến Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam

Ban Chấp hành Trung ương nhấn mạnh sự cần thiết của việc sớm đầu tư Dự án để hiện thực hóa các chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị và triển khai các quy hoạch; tăng cường kết nối vùng, miền, các cực tăng trưởng, tạo động lực lan tỏa, mở ra không gian phát triển kinh tế mới; bảo đảm nhu cầu vận tải trên hành lang Bắc - Nam, là hành lang vận tải lớn nhất cả nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh.

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất chủ trương đầu tư toàn tuyến Dự án đường sắt tốc độ cao (350km/h) trên trục Bắc - Nam. Giao Ban cán sự đảng Chính phủ và Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ để trình Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV xem xét, quyết định thông qua chủ trương, một số cơ chế, chính sách đặc thù để huy động nguồn lực, thủ tục đầu tư Dự án.

6. Ban Chấp hành Trung ương đồng ý chủ trương thành lập thành phố Huế trực thuộc Trung ương. Giao Ban cán sự đảng Chính phủ phối hợp với Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo các cơ quan có liên quan và địa phương hoàn thiện Đề án trình Quốc hội khóa XV xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 8.

7. Ban Chấp hành Trung ương thông qua Báo cáo của Bộ Chính trị về những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị lần thứ 9 đến Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và một số nhiệm vụ trọng tâm từ Hội nghị lần thứ 10 đến Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Báo cáo công tác tài chính đảng năm 2023.

8. Ban Chấp hành Trung ương bầu bổ sung 2 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII gồm: Đồng chí Hà Quốc Trị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Khánh Hòa và đồng chí Đinh Văn Cường, Vụ trưởng Vụ Địa bàn I, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Ban Chấp hành Trung ương kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung khắc phục hậu quả bão, lũ, sớm ổn định đời sống của Nhân dân, khôi phục sản xuất, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024, tăng tốc về đích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội XIV của Đảng •

<https://dangcongsan.vn>





ĐỂ VIỆC HỌC VÀ LÀM THEO BÁC TRỞ THÀNH NHU CẦU VĂN HÓA CỦA MỖI NGƯỜI VIỆT NAM

✍ PGS.TS.GVCC. TRẦN THỊ MINH TUYẾT
TS. PHẠM THỊ LAN

Ban Biên tập xin giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết: “*Để việc học và làm theo Bác trở thành nhu cầu văn hoá của mỗi người Việt Nam*” của PGS.TS.GVCC. Trần Thị Minh Tuyết, Học viện Báo chí và Tuyên truyền và TS. Phạm Thị Lan, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đăng trên Tạp chí Tuyên giáo.



Mùa Xuân
đầu tiên Bác Hồ
trở về Pác Bó.
Ảnh tư liệu

Không chỉ để lại một thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử dân tộc, Hồ Chủ tịch còn để lại một di sản tinh thần vô giá là tư tưởng, đạo đức, phong cách của bậc vĩ nhân. Thực hiện chỉ dẫn của Người, rằng “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁽¹⁾, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là một giải pháp quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và rộng hơn là xây dựng con người Việt Nam.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải trở thành nhu cầu văn hóa tự thân



Cùng với tiến trình đổi mới, Đảng nhận thức ngày càng đầy đủ về nội dung và giá trị của di sản Hồ Chí Minh. Việc chuyển từ “vận động” sang “đẩy mạnh” việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chuyển từ học tập đạo đức Hồ Chí Minh sang học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ điều đó. Sự cần thiết, nhất thiết phải làm cho việc này trở thành nhu cầu văn hóa tự thân xuất phát từ các lý do sau.

Thứ nhất, chỉ những gì thuộc về văn hóa, mang đặc tính, giá trị của văn hóa mới có khả năng tồn tại và phát triển.

Nói về giá trị soi chiếu, dẫn dắt của văn hóa, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (24/11/1946), Hồ Chủ tịch đã nói: “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”⁽²⁾. Bản thân Hồ Chủ tịch là một hiện tượng văn hóa độc đáo và chính Người đã kiến tạo nền văn hóa mới, nền đạo đức mới - “nền đạo đức trong sáng, một nền đạo đức cao quý mà không có nó thì mọi cuộc cách mạng đều sẽ không thành”⁽³⁾. Vì thế, hãy để văn hóa Hồ Chí Minh soi đường cho Đảng và dân tộc ta đi với điều kiện là mỗi con người Việt Nam phải tự giác “mở lòng” để đón nhận ánh sáng đó.

Thứ hai, hành động của con người sẽ trở nên tự giác, bền bỉ nếu xuất phát từ nhu cầu tự thân.

Hồ Chí Minh từng nói về cách thức tuyên truyền: “Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: Dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ. Nhưng trước hết cần phải chịu khó tìm đủ cách giải thích cho họ hiểu rằng: Những việc đó là vì ích lợi của họ mà phải làm”⁽⁴⁾. “Duy lợi” và “hướng thiện” là đặc tính con người. Bản thân cán bộ và Nhân dân cũng mưu cầu sự thành đạt, hạnh phúc, có được sự tôn trọng của xã hội, sự tin cậy của tập thể, vươn tới sự hoàn thiện về nhân cách; bản thân Đảng muốn xây dựng đội ngũ cán bộ, con người Việt Nam mạnh từ “gốc”. Cái “gốc” đó chính là tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí

Minh - sự kết tinh của các giá trị văn hóa - đạo đức. Khi mỗi cá nhân và tập thể thấu hiểu rằng, sự nỗ lực học và làm theo Bác sẽ giúp họ đạt các mục đích đó thì họ sẽ kiên trì, tự giác học tập và nỗ lực biến nhận thức, tình cảm thành hành vi, phẩm hạnh, lối sống theo hình mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thứ ba, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành nhu cầu văn hóa tự thân sẽ góp phần tạo dựng văn hóa Đảng, qua đó chấn hưng văn hóa dân tộc.

Khi Hồ Chí Minh viết “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” là Người muốn khẳng định đặc tính đạo đức và văn hóa của Đảng. Người cũng cho rằng, văn hóa không thể đứng ngoài mà “phải ở trong kinh tế và chính trị”⁽⁵⁾ mà Đảng là một tổ chức chính trị, là đội tiên phong của giai cấp công nhân, của Nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam, tất yếu Đảng phải trở thành biểu tượng của văn hóa với tầm cao trí tuệ và đạo đức. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng nói rõ yêu cầu “đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, nhu cầu văn hóa tinh thần trong Đảng, tạo dấu ấn rõ rệt về xây dựng văn hóa Đảng, để Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh””⁽⁶⁾. “Lấy cái đẹp để dẹp cái xấu, lấy ánh sáng để đẩy lùi bóng tối” là quy luật của phát triển nên thúc đẩy cán bộ, đảng viên học tập và làm theo văn hóa Hồ Chí Minh để góp phần xây dựng văn hóa Đảng là hướng đi đúng đắn.

Thứ tư, đưa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành nhu cầu văn hóa tự thân của mỗi người sẽ khắc phục được các hạn chế trong thực thi nhiệm vụ này.

Tính từ khi Chỉ thị số 06-CT/TW (năm 2006) về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ra đời, đến nay, việc học tập và làm theo Bác đã diễn ra gần 2 thập kỷ và từng bước đi vào nề nếp, trở thành nội dung sinh hoạt thường xuyên



của các tổ chức Đảng. Đảng đã nhận thức rõ về mối quan hệ biện chứng giữa “học tập”, “làm theo” và “nêu gương”. Dù vậy, việc học tập và làm theo Bác vẫn tồn tại không ít hạn chế. Vì thế, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành nhu cầu văn hóa tự thân sẽ góp phần khắc phục các điểm hạn chế, đưa việc học tập, làm theo Bác đi vào thực chất, hiệu quả.

Nhiệm vụ thường xuyên của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân

Tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII (tháng 10/2021), Đảng ta xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức Đảng, của hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên; học tập và “làm theo” Bác bằng những hành động cụ thể, hằng ngày, bằng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tạo sự lan tỏa tích cực trong Đảng và toàn xã hội”⁽⁷⁾. Quyết tâm sẽ tìm ra giải pháp và hệ thống giải pháp đúng đắn sẽ nuôi dưỡng tính tự giác để việc học tập, làm theo và noi gương Bác của mỗi người, mỗi tổ chức đạt kết quả tốt.

Một là, phải có những nhận thức đúng đắn về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cũng phải nhận thức rõ: Di sản tinh thần Hồ Chí Minh bao gồm Tư tưởng - Đạo đức - Phong cách nên cần học tập và làm theo Người trong một chính thể thống nhất để tạo nên nhân cách toàn diện của người cán bộ, đảng viên. Cũng cần xác định rõ: Học Hồ Chí Minh không phải là “bắt chước” hành vi Hồ Chí Minh hay “rập khuôn” lời nói của Người mà là học tinh thần Hồ Chí Minh, học động cơ vì dân, vì nước và phương pháp khoa học của Người. Học Hồ Chí Minh để trở thành “phiên bản” tốt nhất của chính mình và có một cuộc đời hữu ích cho dân, cho nước. Mặt khác, muốn học tập, làm theo và noi gương Bác thì mỗi người phải thấm thía một điều: Đây là một quá trình tu dưỡng,

rèn luyện, phấn đấu suốt đời, không ngừng nghỉ như “rửa mặt hàng ngày”.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, giá trị của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các tấm gương điển hình làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng sự đa dạng, sáng tạo trong cách thức.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong toàn hệ thống chính trị thông qua việc lựa chọn các chuyên đề học tập hằng năm mang tính thiết thực. Mọi hình thức tuyên truyền, giáo dục phải đảm bảo tính chân thực. Việc tuyên truyền, cổ vũ các tấm gương điển hình làm theo lời Bác cũng rất quan trọng vì qua đó, cán bộ và nhân dân hiểu rằng, bất kể ai, chỉ cần có quyết tâm là có thể học và làm theo Bác. Điều quan trọng nhất, đó phải là các tấm gương thật sự tiêu biểu, có giá trị thật, tạo hiệu ứng lan tỏa trong xã hội.

Ba là, nêu cao vai trò của cấp ủy, chi bộ và cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho phù hợp với từng cá nhân.

Đây là giải pháp đóng vai trò quyết định trực tiếp đến kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vì mọi khâu trong công tác tổ chức đều do cấp ủy quyết định: Từ xây dựng nội dung chuyên đề đến lựa chọn báo cáo viên, từ xác định hình thức học tập đến đánh giá kết quả học tập... Cấp ủy có trách nhiệm đưa nội dung học tập vào chế độ sinh hoạt theo kế hoạch hằng tháng, hằng quý, hằng năm. Sau khi học tập, mỗi cán bộ, đảng viên phải đăng ký nội dung học tập và chi bộ là nơi tiếp nhận bản đăng ký, đánh giá kết quả học tập và làm theo.

Thành công của việc học tập và làm theo còn phụ thuộc vào năng lực cụ thể hóa các nội dung cần học tập sao cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị mà tổ chức đảng và từng đảng viên



đang đảm trách. Trên cơ sở nội dung học tập, tiến hành xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng cơ quan, đơn vị với phương châm sát chức năng, nhiệm vụ và ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện.

Bốn là, phát huy trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và vai trò tiên phong của người đứng đầu trong việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nếu mỗi cán bộ, đảng viên thực sự quyết tâm thì việc học tập và làm theo Bác chắc chắn đạt kết quả tốt vì đúng như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nói, “mỗi người đều có thể tìm thấy ở cuộc chiến đấu và cuộc sống của Hồ Chủ tịch những điều mà mình mong mỏi, những giá trị tinh thần mà mình thiết tha, những mục tiêu mà mình khát khao vươn tới”⁽⁸⁾. Ngược lại, cấp uỷ có chuẩn bị chu đáo bao nhiêu nhưng bản thân mỗi người không nêu cao tinh thần tự giác, chủ động quán triệt, tự học tập, tự làm theo Bác trong từng công việc cụ thể hằng ngày thì kết quả vẫn thất bại. Quá trình “luyện vàng” theo tấm gương toàn vẹn của Hồ Chủ tịch chỉ thành công nếu mỗi con người thường xuyên “tự rèn”, “tự soi”, “tự sửa”.

Năm là, giám sát, tổng kết việc học tập, làm theo và làm tốt công tác khen thưởng, kỷ luật.

Kiểm tra, giám sát là một phương thức lãnh đạo của Đảng; nếu không làm tốt công tác này thì triển khai việc học tập và làm theo Bác dễ rơi vào tình trạng “đánh trống, bỏ dùi”, “đầu voi, đuôi chuột”, “trên nóng, dưới lạnh”, thậm chí không triển khai thực hiện. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, không cứng nhắc và nặng nề về hành chính hóa để tránh tình trạng đối phó, phô trương, không thực chất. Phải làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng và kỷ luật những đơn vị, cá nhân chưa hiệu quả việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII. Điều quan trọng nhất trong “khâu” này phải hết sức phòng tránh việc

binh xét qua loa, thành tích thi đua mặc nhiên thuộc về các lãnh đạo hoặc “quay vòng” danh hiệu, cào bằng thành tích.

Sáu là, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cần chủ động, tích cực bóc trần các luận điệu sai trái của kẻ thù để cán bộ, Nhân dân không bị “rối nhiễu thông tin”, vững tâm kiên định tu dưỡng theo tấm gương của Bác.

Đi xa hơn nửa thế kỷ nhưng “Hồ Chí Minh không còn với chúng ta theo nghĩa vật chất. Nhưng Người rất gần bó với chúng ta về mặt đạo lý, tinh thần”⁽⁹⁾. Di sản Hồ Chí Minh là trữ lượng tinh thần vô giá. Do đó, đẩy mạnh việc học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chính là giải pháp hữu hiệu để “tự bảo vệ”, “tự làm sạch” của mỗi cá nhân và tổ chức đảng •

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, t.1, tr.284.

(2) Báo Cứu quốc, số 416, ngày 25/11/1946.

(3) Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch, Nxb. Sự thật, H, 1971, t.3, tr.90.

(4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.286.

(5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.246.

(6) Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022, tr.336.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, tr.93 - 94.

(8) Phạm Văn Đồng: Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2012, tr.49, 96.

(9) (12) Hội thảo Quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nxb. Khoa học xã hội, H, 1990, tr.158-159.



Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 70 năm **NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ (10/10/1954 - 10/10/2024)**



Sáng 10/10/1954, các cánh quân của Quân đội nhân dân Việt Nam từ các cửa ô tiến vào tiếp quản Thủ đô được giải phóng trong rừng cờ hoa đón chào của 20 vạn người dân Hà Nội. Ảnh tư liệu TTXVN.

**Ban Tuyên giáo
Trung ương ban hành
Đề cương tuyên truyền
kỷ niệm 70 năm
Ngày Giải phóng Thủ đô
(10/10/1954 - 10/10/2024).
Ban biên tập trân trọng
giới thiệu toàn văn
Đề cương.**

I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

Sau chín năm kháng chiến trường kỳ, gian khổ, với ý chí không gì lay chuyển được và tinh thần chiến đấu ngoan cường, thông minh, gan dạ, đầy sáng tạo của quân và dân ta, đặc biệt với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơnevơ ngày 21/7/1954 về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia; chấp nhận rút quân khỏi miền Bắc nước ta.

Theo các điều khoản của Hiệp định, Hà Nội nằm trong khu vực tập kết 80 ngày của quân đội

Pháp. Tuy nhiên, thực dân Pháp lợi dụng thời gian này để phá hoại các cơ sở kinh tế, văn hóa, lôi kéo người di cư vào Nam, gây rối loạn và làm cho mọi công việc bị đình trệ. Biết trước âm mưu của Pháp, ý thức rõ quy mô và tầm quan trọng của việc tiếp quản Hà Nội, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng đã cử các đồng chí: Võ Nguyên Giáp, Lê Văn Lương, Xuân Thủy, Tố Hữu trực tiếp lãnh đạo và chỉ đạo công tác tiếp quản Thủ đô. Ngày 17/9/1954, theo quyết nghị của Chính phủ, Ủy ban Quân chính thành phố Hà Nội được thành lập để làm nhiệm vụ tiếp quản thành phố. Hội đồng Chính phủ đã công bố các chính sách đối với thành thị mới giải phóng,

**BẢN TIN****THÔNG BÁO NỘI BỘ****BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ**
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



chính sách đối với tôn giáo, các điều kỷ luật của bộ đội, cán bộ và nhân viên công tác khi vào thành phố mới giải phóng; Bộ Tổng Tư lệnh đã ra lệnh cho các đơn vị bộ đội đang tiến về giải phóng Hà Nội phải giữ vững trật tự an ninh của thành phố, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ ngoại kiều, triệt để chấp hành các chính sách và kỷ luật mà Chính phủ đã đề ra, luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu khiêu khích, phá hoại.

Sau quá trình đấu tranh trên mặt trận ngoại giao yêu cầu thực dân Pháp rút khỏi Hà Nội đúng thời hạn, bảo đảm nguyên tắc chuyển giao trong trật tự, an toàn, không được phá hoại và không làm gián đoạn các hoạt động của đời sống Nhân dân; ngày 30/9/1954, hai bên đã ký Hiệp định chuyển giao Hà Nội về quân sự; ngày 02/10, ký tiếp Hiệp định chuyển giao Hà Nội về hành chính. Chính phủ ta đã phái các đội công an, trật tự, cảnh vệ, hành chính vào Hà Nội để chuẩn bị việc tiếp quản Thành phố.

Theo các văn bản đã được ký kết, từ ngày 02 đến ngày 05/10/1954, các đội hành chính, trật tự của ta vào thành phố trước, chuẩn bị cho việc tiếp quản các cơ quan, công sở, các công trình công cộng.

Ngày 06/10/1954, quân Pháp rút khỏi quận lý Văn Điển. Đây là quận lý đầu tiên ở ngoại thành được giải phóng. Cùng ngày, chúng rút khỏi thị xã Hà Đông và ở phía Bắc về Dốc Lã, cách Yên Viên 3km.

Theo kế hoạch đã định, sáng 08/10/1954, các đơn vị quân đội của ta tham gia tiếp quản Thủ đô, theo nhiều đường tiến về Hà Nội. Chiều 08/10, một số đơn vị tiến sát vành đai Đê La Thành, Nhật Tân, Cầu Giấy, Ngã Tư Sở, Bạch Mai và Vĩnh Tuy, trong khi đó, quân Pháp rút khỏi Yên Viên.

Sáng 09/10/1954, ta tiếp quản 4 quận Quảng Bá, Cầu Giấy, Ngã Tư Sở và Quỳnh Lôi. Quân đội ta theo nhiều đường, từ ngoại thành tiến vào tiếp quản Hà Nội, chia làm nhiều cánh quân tiến vào nắm cửa ô chính rồi tỏa ra các khu. Lần lượt, bộ đội ta tiếp quản nhà ga Hà Nội, phủ Toàn quyền cũ, khu Đồn Thủy, khu Bờ Hồ, Bắc Bộ phủ. 16 giờ, quân đội Pháp rời khỏi thành phố Hà Nội, lặng lẽ rút sang phía Bắc cầu Long Biên. 16h30, quân đội ta hoàn toàn kiểm soát Hà Nội, tiếp quản thành phố an toàn và trật tự.

II. DIỄN BIẾN SỰ KIỆN NGÀY 10/10/1954

Sáng ngày 10/10/1954, Ủy ban Quân chính Thành phố và các đơn vị quân đội gồm có bộ

binh, pháo binh, cao xạ, cơ giới... chia làm nhiều cánh lớn đã mở cuộc hành quân lịch sử tiến vào Hà Nội.

Đúng 8 giờ sáng, cánh quân phía Tây gồm những chiến sỹ bộ binh của Trung đoàn Thủ đô, mang trên ngực huy hiệu “Chiến sỹ Điện Biên Phủ”, xuất phát từ Quần Ngựa (nay là Cung Thể thao Hà Nội, phố Quần Ngựa) đi qua các phố: Kim Mã, Nguyễn Thái Học, Hàng Đẫy, Cửa Nam, Hàng Bông, Hàng Đào, Hàng Ngang... đến 9 giờ 45 phút tiến vào Cửa Đông.

Khoảng 8 giờ 45 phút, cánh quân phía Nam thuộc hai Trung đoàn 88 và 36 xuất phát từ Việt Nam Học xá (nay thuộc Đại học Bách khoa) đi qua Bạch Mai, phố Huế, vòng quanh Hồ Gươm, đóng ở khu vực Đồn Thủy (nay là Bệnh viện Quân y 108) và khu Đấu Xảo (nay là Cung Văn hóa Hữu nghị). Riêng Đoàn Chỉ huy tiếp quản, gồm cơ giới, pháo binh, do Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ và Phó Chủ tịch Trần Duy Hưng dẫn đầu, lúc 9 giờ 30 phút từ sân bay Bạch Mai đến Ngã Tư Vọng sang Ngã tư Trung Hiền rồi theo đường Bạch Mai lên phố Huế, Hàng Bài, Đồng Xuân, vào Cửa Bắc.

Vào lúc 15 giờ, sau một hồi còi dài tại Nhà Hát Lớn, hàng trăm nghìn người dân Hà Nội và các lực lượng vũ trang đã chỉnh tề tham dự lễ chào cờ do Ủy ban Quân chính tổ chức tại Sân vận động Cột Cờ.

Sau lễ chào cờ, Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ trân trọng đọc Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Thủ đô nhân Ngày Giải phóng. Trong Lời kêu gọi, Bác viết: “Tám năm qua, Chính phủ phải xa rời Thủ đô để kháng chiến cứu nước. Tuy xa nhau, nhưng lòng Chính phủ luôn luôn gần cạnh đồng bào. Ngày nay do Nhân dân ta đoàn kết nhất trí, quân đội ta chiến đấu anh dũng, hòa bình đã thắng lợi, Chính phủ lại trở về Thủ đô với đồng bào. Muôn dặm một nhà, lòng vui mừng khôn xiết kìa!”^[1] và căn dặn: “Chính phủ có quyết tâm, toàn thể đồng bào Hà Nội đồng tâm nhất trí góp sức với Chính phủ, thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và đạt được mục đích chung: Làm cho Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, tươi vui và phồn thịnh”^[2].

Công cuộc tiếp quản Thủ đô thành công tốt đẹp. Ta đã tiếp thu an toàn và nhanh gọn 129 công sở, công trình công cộng, xí nghiệp, bệnh viện, trường học, trong đó có các vị trí quân sự





và các cơ quan đầu não quan trọng như Thành Hà Nội, Đồn Thủy, sân bay Bạch Mai, sân bay Gia Lâm, Phủ Toàn quyền, Phủ Thủ hiến Bắc Việt, sở Mật thám liên bang. Sinh hoạt của Nhân dân vẫn giữ được bình thường, ổn định. Các ngành điện, nước, giao thông liên lạc hoạt động đều, thông suốt, an ninh chính trị, trật tự xã hội được bảo đảm tốt; trường học, bệnh viện, các cơ quan văn hóa, báo chí... tiếp tục hoạt động bình thường dưới sự quản lý của chính quyền.

Ngày giải phóng Thủ đô là sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng, khẳng định thắng lợi hoàn toàn của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đồng thời mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử ngàn năm văn hiến của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội.

III. HÀ NỘI PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, XÚNG DANH THỦ ĐÔ ANH HÙNG, NGÀN NĂM VĂN HIẾN

Ngay sau khi tiếp quản Thủ đô, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã lãnh đạo Nhân dân khẩn trương khôi phục những cơ sở bị chiến tranh tàn phá, ổn định tình hình, từng bước vượt qua khó khăn, tổ chức lại sản xuất, bảo đảm đời sống Nhân dân, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội.

Trong 10 năm (1954-1964), ở vùng ngoại thành Hà Nội, nông dân được chia ruộng đất, phấn khởi phát triển sản xuất và tham gia vào các tổ đổi công và hợp tác xã. Công thương nghiệp tư bản tư doanh được cải tạo một cách hòa bình bằng hình thức công tư hợp doanh. Các khu công nghiệp mới ra đời, hàng loạt nhà máy, xí nghiệp mới mọc lên. Nhiều công trình thủy lợi, nông trường, trại chăn nuôi được xây dựng. Mạng lưới giao thông được mở mang phát triển. Nhiều trường đại học lớn ra đời. Một số bệnh viện cũ được cải tạo, nâng cấp và xây dựng nhiều bệnh viện mới. Đến năm 1965, Hà Nội đã trở thành một trung tâm công nghiệp lớn của miền Bắc. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục phát triển vượt bậc. Đời sống Nhân dân được cải thiện.

Đi đôi với việc xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa, xã hội, Nhân dân Hà Nội đẩy mạnh đấu tranh và không ngừng chi viện cho miền Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược. Phong trào “Ngày thứ Bảy đẩy mạnh đấu tranh thống nhất Tổ quốc” do Nhà máy xe lửa Gia Lâm khởi xướng; phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt, vì

Huế - Sài Gòn kết nghĩa” được các tầng lớp Nhân dân Thủ đô nhiệt tình hưởng ứng. Khi đế quốc Mỹ gây ra sự kiện Vịnh Bắc Bộ, mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, cả Hà Nội càng sức sôi khí thế chống Mỹ, cứu nước. Thanh niên Thủ đô đã dấy lên phong trào “Ba sẵn sàng”; phụ nữ Thủ đô dấy lên phong trào “Ba đảm đang” và đã nhanh chóng lan rộng, trở thành phong trào chung của cả nước.

Ngày 29/6/1966, không quân của đế quốc Mỹ ném bom kho xăng Đức Giang, bắt đầu giai đoạn đánh phá trực tiếp vào Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, quân dân Hà Nội không sợ hy sinh đã chiến đấu anh dũng, sáng tạo, làm tốt công tác phòng không sơ tán, giữ gìn trật tự trị an, duy trì đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Đặc biệt, 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, Mỹ dùng máy bay B52 ném bom rải thảm Hà Nội và nhiều tỉnh, thành phố khác. Hà Nội cùng với các quân, binh chủng, các tỉnh, thành phố bình tĩnh, tự tin, tổ chức lực lượng chiến đấu, đánh thắng hoàn toàn cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, lập nên kỳ tích “Điện Biên Phủ trên không”, góp phần tạo ra bước ngoặt lịch sử, làm thay đổi căn bản cục diện của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, buộc Chính phủ Mỹ phải ký Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Bước vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, tuy nhiên, kế thừa truyền thống cách mạng anh hùng, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều chương trình, kế hoạch để thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày một nâng cao.

Hiện nay, trong bối cảnh cả nước gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng kinh tế của nhiều địa phương giảm, Hà Nội vẫn bền bỉ tăng trưởng, mức tăng GRDP 6,27% (năm 2023), cao hơn so với mức tăng trưởng chung của cả nước (5,05%). Thu nhập của người dân tiếp tục được cải thiện, bình quân 150 triệu đồng/người/năm. Hai năm gần đây, Hà Nội đứng đầu cả nước về thu nội địa. Năm 2022, tổng thu ngân sách trên địa bàn thành phố lần đầu tiên vượt mức 300.000 tỉ đồng (đạt 332.089 tỉ đồng), trong đó thu nội địa cũng lần đầu tiên đạt 302.917 tỉ đồng, cao nhất cả





nước. Năm 2023, tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố đạt hơn 410.000 tỉ đồng, trong đó thu nội địa tiếp tục dẫn đầu cả nước với trên 381.000 tỉ đồng. Đến hết năm 2023, thành phố có 18/18 huyện đạt chuẩn nông thôn mới với 382/382 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 183 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 68 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, an sinh xã hội đảm bảo, quốc phòng, an ninh trên địa bàn được giữ vững, năng suất lao động ngày càng tăng, đạt bình quân trên 7%/năm.

Văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục, y tế và tôn tạo di tích được chú trọng đầu tư và phát triển. Năm 2023 khách du lịch quốc tế đến Hà Nội tăng 3,5 lần so với cùng kỳ năm 2022; khách du lịch trong nước tăng 19,1%. An sinh xã hội được đảm bảo, nhất là công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, chăm sóc các đối tượng chính sách xã hội. Tính đến hết năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thành phố giảm còn 0,03%; tỷ lệ hộ cận nghèo 0,7%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,5%. Bên cạnh đó, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có nhiều đổi mới, sáng tạo, sát với tình hình thực tiễn. Công tác đối ngoại của thành phố đã có những bước chuyển mình tích cực. Đến nay, Hà Nội đã ký thỏa thuận hợp tác với 61 Thủ đô, thành phố các nước; có quan hệ kinh tế thương mại với gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ...

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và phát triển đô thị có nhiều tiến bộ, thúc đẩy sự phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội. Từ một đô thị có quy mô dân số khoảng 43,7 vạn người những ngày đầu giải phóng, đến nay, Hà Nội có quy mô dân số hơn 8 triệu người và không ngừng phát triển. Hà Nội cũng là một trong số ít những Thủ đô trên thế giới có lịch sử, truyền thống văn hóa hơn ngàn năm tuổi và được biết đến là “Thành phố di sản”, là nơi hội tụ và lan tỏa văn hóa, văn minh, nơi có bề dày trầm tích văn hóa với số lượng di sản lớn nhất cả nước với hệ thống danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử phong phú, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc với 5.922 di tích được kiểm kê; 1.350 làng nghề, gần 1.700 lễ hội dân gian, 1.793 di sản văn hóa phi vật thể.

Với những cố gắng, nỗ lực trong suốt 70 năm qua của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô, Hà Nội xứng đáng là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế

của cả nước, được bạn bè thế giới ngợi ca và được UNESCO vinh danh là “Thành phố vì hòa bình”; 3 lần được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, tặng danh hiệu “Thủ đô Anh hùng”.

Trong bối cảnh mới, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng với nhiều thách thức đặt ra từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Hà Nội cần tiếp tục tập trung phát triển kinh tế - xã hội, huy động và phát huy các nguồn lực, động lực phát triển mới, nhất là nguồn lực con người, nguồn lực văn hóa; quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế; tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; làm tốt hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh...; phấn đấu đến năm 2030, Hà Nội là thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, nơi hội tụ tinh hoa văn hóa của cả nước và thế giới; trung tâm đi đầu trong nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ mới; trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm của Bắc Bộ và cả nước; trung tâm kinh tế tài chính lớn, cực tăng trưởng có vai trò dẫn dắt kinh tế của đất nước, có tầm ảnh hưởng trong khu vực, dựa trên mô hình phát triển xanh và kinh tế tuần hoàn, kinh tế số và kinh tế chia sẻ; thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu, hàng đầu cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, ngang tầm khu vực và quốc tế.

Kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024) là dịp chúng ta nhìn lại một chặng đường lịch sử vẻ vang, bước trưởng thành và phát triển để thêm tự hào và trách nhiệm với Hà Nội; chung tay, góp sức đưa Thủ đô vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cùng đất nước vững bước trên con đường đổi mới, hội nhập và phát triển, tiếp tục lập được những thành tựu mới, xứng đáng hơn nữa với niềm tin của Đảng, Nhà nước và đồng bào cả nước dành cho Thủ đô, để Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội xứng đáng là Thủ đô Anh hùng của dân tộc Việt Nam Anh hùng •

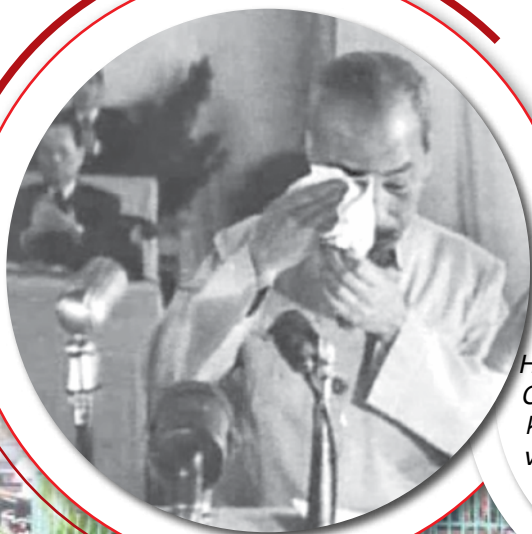
Ban Tuyên giáo Trung ương



Xây dựng Đảng

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG

VỀ KHUYẾN KHÍCH VÀ BẢO VỆ CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂNG ĐỘNG,
SÁNG TẠO, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM ĐỘT PHÁ,
DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG



Tại kỳ họp
thứ 6, Quốc hội
khóa I (29/12/1956 -
25/01/1957), Chủ tịch
Hồ Chí Minh thay mặt Đảng,
Chính phủ thẳng thắn nhận
khuyết điểm và xin lỗi dân
về những sai lầm trong cải
cách ruộng đất.
Ảnh tư liệu.

✍ PHAN VĂN THẾP

Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

Lực lượng vũ trang thành phố Cần Thơ
giúp dân khắc phục hậu quả lốc xoáy
trên địa bàn huyện Cờ Đỏ.

Ảnh: Nguyễn Thắng.





Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Để có được đội ngũ cán bộ tốt, Người yêu cầu thực hiện tốt song trùng hai việc là “nuôi dạy cán bộ” và “giữ gìn cán bộ”. Từ khi thành lập đến nay, Đảng ta luôn nhất quán quan điểm bảo vệ cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ tất yếu, quan trọng, nhằm khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Cán bộ là “*cột trụ của dân*” hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc phụng sự Nhân dân.

*** Quan điểm của Đảng bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung**

Thực tiễn đã minh chứng những quan điểm nhất quán của Đảng ta từ Đại hội VI (năm 1986) đến nay về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung là đúng đắn, cụ thể như:

Tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI), Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 05 về một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng bảo đảm thực hiện Nghị quyết đại hội VI của Đảng, Đảng ta khẳng định: “*Tiêu chuẩn hàng đầu của cán bộ lãnh đạo là phẩm chất chính trị, trước hết thể hiện ở lòng trung thành với đường lối của Đảng, ở thái độ tích cực đối với công cuộc đổi mới, ở sự trung thực đối với Đảng; có quyết tâm cao trong việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, có lối sống trong sạch, lành mạnh; có kiến thức và năng lực tiếp thu và cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng vào lĩnh vực mình phụ trách, biết tổ chức và điều hành công việc, có khả năng đoàn kết cán bộ; có phong cách dân chủ tập thể, biết lắng nghe ý kiến quần chúng, sâu sát quần chúng và cơ sở; có ý thức tổ chức kỷ luật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm*”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng yêu cầu: “*Tiếp tục đổi mới cán bộ và công*

tác cán bộ, xây dựng cho được một đội ngũ cán bộ vững mạnh và đồng bộ, bao gồm cán bộ lãnh đạo chính trị, cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ kinh doanh, chuyên gia trên các lĩnh vực, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, thực hiện được sự chuyển tiếp vững vàng các thế hệ cán bộ”.

Đến Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương (khóa VIII) đã ban hành Nghị quyết số 03 về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh đã đặt ra yêu cầu “*xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp từ Trung ương đến cơ sở có phẩm chất và năng lực, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục và vững vàng giữa các thế hệ cán bộ nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giữ vững độc lập tự chủ, đi lên chủ nghĩa xã hội*”.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, Đảng ta xác định mục tiêu: “*Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; có tinh thần đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức, kỷ luật cao và phong cách làm việc khoa học; “tôn trọng tập thể, gắn bó với Nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm*”.

Đến Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 12 về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, trong đó nội dung “*khuyến khích, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng*” đây là tiền đề quan trọng để thực hiện cải cách hành chính nhà nước và cải cách hành chính trong Đảng trong những năm gần đây.



Tiếp theo, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII khẳng định: “*Đẩy mạnh dân chủ hóa công tác cán bộ, quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi tổ chức, mỗi cấp trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới*”. Đặc biệt, để cụ thể hóa và chi tiết nội dung bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Kế hoạch số 10 ngày 06/6/2018 về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đồng thời giao cho Ban Cán sự đảng Chính phủ “*siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; trước mắt tập trung bổ sung, sửa đổi Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức (thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*”. Như vậy, nội dung bảo vệ đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung đã được phân công nhiệm vụ, không còn chỉ mang tính chung chung mà được xác định là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của Đảng và Nhà nước ta.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trên cơ sở kế thừa những quan điểm, định hướng của các kỳ Đại hội trước về xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, Đảng ta nêu rõ: “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ Nhân dân và sự phát triển đất nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển*”. Đồng thời, khẳng định việc xây dựng, phát triển

đội ngũ cán bộ trở thành một phương hướng, nhiệm vụ của Đại hội XIII và những năm tiếp theo: “*Có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung*”.

Cụ thể hóa tinh thần Đại hội XIII, ngày 22/9/2021, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 14 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung đã đạt được sự thống nhất cao, không chỉ dừng lại ở cấp ủy Đảng từ Trung ương đến địa phương, mà còn tạo được sự đồng thuận của toàn xã hội: “*Nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng và đồng thuận trong xã hội về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, hết lòng, hết sức vì Nhân dân phục vụ của đội ngũ cán bộ*”.

Đồng thời, để thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 73 ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Điều này cho thấy, Đảng và Nhà nước ta đều nhất quán từ chủ trương, đường lối đến cơ chế, chính sách trong xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Như vậy, có thể khẳng định từ Đại hội VI (năm 1986) đến nay Đảng ta luôn nhất quán quan điểm khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thực tiễn qua gần 40 năm đổi mới, tinh thần dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên tiếp tục được phát



huy, tạo nên những đột phá trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần đưa Việt Nam phát triển nhanh và bền vững; như lời cổ Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định: *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*.

*** Giải pháp bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.**

Tuy nhiên, thời gian gần đây, từng lúc, từng nơi hiện tượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, né tránh việc khó, đùn đẩy công việc, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ; và có nhận thức lệch lạc *“không làm thì không sai”* đã gây nên những hệ lụy nghiêm trọng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, xã hội. Để từng bước khắc phục thực trạng này, cần tập trung thực hiện một số giải pháp để khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Thứ nhất, đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Qua đó, khơi dậy khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên; đây là việc làm rất quan trọng; bởi lẽ, nếu *“tư tưởng không thông”* thì *“mang bình tông cũng nặng”*. Đồng thời, trân trọng ý tưởng đổi mới, sáng tạo của cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt việc tiếp nhận, xem xét, đánh giá, cho chủ trương về kế hoạch, đề án đổi mới, sáng tạo của cán bộ, đảng viên. Thường xuyên động viên, khích lệ, tạo cơ chế, môi trường, điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên mạnh dạn đề xuất, triển khai ý tưởng đổi mới, sáng tạo.

- Phải lấy hiệu quả công việc làm cơ sở để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ. Kiên quyết xử lý những cán bộ yếu về phẩm chất đạo đức và năng lực, không có tinh thần trách nhiệm, thiếu đổi mới, sáng tạo, làm cho cơ quan, địa phương, đơn vị trì trệ, yếu kém.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời cổ vũ, khuyến khích, động viên đối với cán bộ, đảng viên có tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời, điều chỉnh, uốn nắn, ngăn ngừa, khắc phục những biểu hiện đi ngược lại, hoặc lợi dụng tinh thần *“năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”* để mưu cầu lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm.

Thứ hai, đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, lan tỏa tinh thần đổi mới, sáng tạo, khát vọng cống hiến vì sự phát triển bền vững của ngành, lĩnh vực, địa phương, quốc gia - dân tộc. Chủ động nghiên cứu những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn; tìm tòi, đổi mới, phát huy tiềm năng, thế mạnh của lĩnh vực, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách; xây dựng, đề xuất mô hình mới, cách làm hiệu quả.

- Mạnh dạn giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn đọng kéo dài theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, khơi thông điểm nghẽn để bứt phá. Đồng thời, tích cực, nghiêm túc trong đề xuất, xây dựng, triển khai kế hoạch đổi mới, sáng tạo, dám làm, dám đột phá và thực hiện đúng chủ trương được phê duyệt; báo cáo đúng, đủ, kịp thời với cơ quan có thẩm quyền về tình hình, kết quả thực hiện.

Có thể nói, bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung là những nhiệm vụ trọng tâm về công tác cán bộ để bảo đảm lựa chọn đúng và phát huy hết khả năng của những cán bộ đủ đức, đủ tài, đủ sức gánh vác trọng trách được giao phó •



THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ TẠI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

LÊ ÚT TIỆP

Ban Tổ chức Thành ủy



Chi bộ Phòng Tổ chức đảng, đảng viên Ban Tổ chức Thành ủy và Chi bộ Ban Tổ chức Huyện ủy Cờ Đỏ đã thực hiện hội nghị sinh hoạt chuyên đề quý III/2024 và đến viếng tại Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia “Địa điểm thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ”. Ảnh: Lê Tiệp.

Chi bộ là gốc rễ của Đảng, là hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở; có chức năng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Sinh hoạt chi bộ là một trong những hình thức hoạt động liên quan đến nhiệm vụ xây dựng, củng cố chi bộ, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, là diễn đàn dân chủ phát huy trí tuệ, tính sáng tạo của đảng viên để tìm ra những chủ trương, giải pháp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.

Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

Trong những năm qua, Trung ương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đã ban hành nhiều văn bản chỉ thị, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện. Ban Thường vụ Thành ủy cụ thể hóa thành Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 12/11/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy “Về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong đó hướng dẫn cụ thể về nội dung sinh hoạt, quy trình chuẩn bị và các bước sinh hoạt chi bộ. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Thành ủy cũng đã ban hành Chương trình số

50-CTr/TU ngày 27/12/2022 về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”.

Qua đó tình hình chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong việc chuẩn bị và tổ chức sinh hoạt. Việc đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ được các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

*Tập thể Chi bộ Cơ yếu -
Công nghệ thông tin,
thuộc Đảng bộ Văn phòng Thành ủy
Cần Thơ chụp ảnh lưu niệm
cùng lãnh đạo Văn phòng Thành ủy,
Huyện ủy Thới Lai và các cơ quan,
đơn vị thăm đền thờ Liệt sĩ
Châu Văn Liêm nhân kỷ niệm
95 năm thành lập
An Nam Cộng sản Đảng
(tháng 9/1929 - tháng 9/2024).
Ảnh: CTV.*



Thực trạng chất lượng sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề trong Đảng bộ thành phố hiện nay

Các chi bộ cơ bản đều xây dựng được dự thảo báo cáo chuyên đề thông qua chi ủy trước khi tổ chức sinh hoạt chuyên đề, một số chi bộ gửi nội dung và dự thảo báo cáo chuyên đề trước cho đảng viên để nghiên cứu, thảo luận trong buổi sinh hoạt. Trên cơ sở thống nhất của chi ủy, chi bộ tổ chức sinh hoạt theo thời gian, địa điểm đã quy định. Việc đổi mới nội dung, hình thức, tạo sự phong phú, hấp dẫn trong sinh hoạt, nhiều chi bộ đã coi trọng việc sinh hoạt chuyên đề vừa đảm bảo thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, vừa coi đây là một trong những giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ và sự tham gia đóng góp của đảng viên.

Nội dung sinh hoạt mang tính thiết thực, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Nhiều buổi sinh hoạt chuyên đề được chuẩn bị chu đáo, có tham khảo ý kiến của cấp ủy cấp trên, có gợi ý phát biểu, có thảo luận, tiếp thu ý kiến của đảng viên. Các chi bộ tổ chức ít nhất 4 kỳ/năm. Kết thúc buổi sinh hoạt đa số các đồng chí chủ trì kết luận được những nội dung cần tiếp thu để hoàn chỉnh báo cáo, ban hành nghị quyết hoặc rút ra một số nhiệm vụ cần thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn những hạn chế, tồn tại một số đảng ủy chưa hướng dẫn, chỉ đạo chi bộ xây dựng kế hoạch tổ

chức sinh hoạt chuyên đề ngay từ đầu năm; chưa chỉ đạo đồng chí cấp ủy phụ trách theo dõi, đôn đốc việc sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề. Một số chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề còn ít (chưa đủ 4 kỳ/năm), sinh hoạt còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp; chất lượng báo cáo chuyên đề còn hạn chế; không thông báo trước nội dung chuyên đề, không gửi trước dự thảo báo cáo chuyên đề để đảng viên nghiên cứu thảo luận.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo của một số đảng ủy cơ sở chưa thường xuyên; nhiều chi bộ chưa thực hiện việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; việc kiểm tra, giám sát chế độ sinh hoạt của chi ủy, chi bộ cũng như việc dự chỉ đạo của đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách chưa sâu sát. Một số đảng ủy cơ sở chưa thực hiện việc công khai kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt của các chi bộ trực thuộc hằng tháng; chưa tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cuối năm để đưa vào nội dung, tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ hằng năm.

Nguyên nhân là do một số cấp ủy, chi bộ và đảng viên chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sinh hoạt chi bộ, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt, thiếu sâu sát. Năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một số cấp ủy, bí thư chi bộ còn hạn chế, chưa nắm chắc nội dung, các bước tiến hành sinh hoạt; nhiều đảng viên ngại tham gia phát biểu ý kiến.



Vai trò hướng dẫn, tham gia đóng góp của một số cấp ủy viên, cán bộ được phân công theo dõi, phụ trách còn hạn chế, chưa sâu sát. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cấp ủy, bí thư chi bộ về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, nhất là về kỹ năng, phương pháp điều hành sinh hoạt chi bộ hiệu quả chưa cao. Một số đồng chí bí thư ở các chi bộ cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp chưa dành nhiều thời gian cho công tác xây dựng Đảng nói chung và việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ nói riêng.

Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Một là, các cấp ủy và đội ngũ đảng viên phải nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chi bộ và sinh hoạt chi bộ. Các chi bộ cần thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng; đồng thời quán triệt sâu sắc quan điểm: Tham gia sinh hoạt chi bộ là trách nhiệm, nghĩa vụ của đảng viên và là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá tư cách của người đảng viên. Chi ủy cần đánh giá đúng tình hình về ưu, khuyết điểm và nguyên nhân sinh hoạt chi bộ mình, từ đó đề ra biện pháp khắc phục phù hợp với đặc điểm của địa phương, đơn vị. Trong sinh hoạt luôn phải bảo đảm cả 3 tính chất: Tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

Hai là, chi ủy cần xây dựng chương trình sinh hoạt chi bộ khoa học, cụ thể. Việc tổ chức sinh hoạt chi bộ cần được chuẩn bị chu đáo; chi ủy phải thống nhất trước về nội dung, tài liệu, thời gian sinh hoạt. Chọn nội dung sinh hoạt cần dựa vào các căn cứ: chức năng, nhiệm vụ của chi bộ; sự chỉ đạo của đảng ủy và của các cấp ủy cấp trên; chương trình công tác của cấp ủy, của chi bộ trong nhiệm kỳ; tâm tư, nguyện vọng của đảng viên và quần chúng Nhân dân. Nội dung sinh hoạt cần được thông báo trước khi họp ít nhất một ngày để đảng viên sắp xếp, chuẩn bị ý kiến phát biểu và tham gia đầy đủ.

Ba là, phải phát huy được trí tuệ của tập thể, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Chủ trì điều hành cần có kiến thức xây dựng Đảng; tác phong cởi mở, dân chủ, mềm dẻo, linh hoạt trong dẫn dắt vấn đề, cần định hướng nội dung thảo

luận, đặc biệt là khả năng “gợi mở” vấn đề để đảng viên tích cực tham gia phát biểu; kiên trì, bình tĩnh, lắng nghe ý kiến của đảng viên kể cả ý kiến đối lập, tránh nóng vội, gây không khí căng thẳng không cần thiết; quá trình điều hành cần nắm vững diễn biến hội nghị; tổng hợp và kết luận ngắn, gọn, đúng nội dung thảo luận, tránh tình trạng kết luận chung chung, khó ghi biên bản và khó thực hiện. Đảng viên phải cởi mở trong phát biểu và có trách nhiệm trong góp ý phê bình, đồng thời bản thân cũng phải cầu thị để cùng tiến bộ. Thư ký hội nghị phải ghi chép đầy đủ, chính xác diễn biến cuộc họp và kết luận của chủ trì; những vấn đề thuộc về chủ trương hay nghị quyết chi bộ cần ghi rõ từng việc, ngắn gọn để dễ nhớ, dễ thực hiện. Sau cuộc họp, bí thư chi bộ phải phân công nhiệm vụ cụ thể, thời gian hoàn thành cho từng đảng viên và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

Bốn là, cần tăng cường hình thức sinh hoạt, tránh sự nhàm chán, khô cứng trong sinh hoạt để bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, Mỗi quý một lần chi ủy cần lựa chọn một số nội dung cần thiết xuất phát từ yêu cầu lãnh đạo của chi bộ và phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng loại hình tổ chức đảng để sinh hoạt theo chuyên đề.

Năm là, tham mưu cấp ủy tăng cường kiểm tra, đi cơ sở để theo dõi, trực tiếp dự sinh hoạt, nắm tình hình thực tế nhằm chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ nội dung sinh hoạt của các chi bộ; phân công các đồng chí đảng ủy viên phụ trách, theo dõi giúp đỡ các chi bộ, đặc biệt là các chi bộ khó khăn, phức tạp. Trên cơ sở đó, chỉ đạo, hướng dẫn giúp các chi bộ nâng cao chất lượng sinh hoạt.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ để đề ra những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của chi bộ, góp phần xây dựng chi bộ thật sự trong sạch, vững mạnh; để mỗi chi bộ là một pháo đài chiến đấu, mỗi đảng viên là một chiến sĩ dũng cảm, tiên phong trên mặt trận tự phê bình và phê bình những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chống quan liêu, tiêu cực. Trong thời gian tới các chi bộ cần thực hiện tốt các nhiệm vụ trên sẽ góp phần xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh •



Hành trình kết hợp về nguồn

góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ chuyên đề



Chi bộ Phòng Tổ chức đảng, đảng viên Ban Tổ chức Thành ủy và Chi bộ Ban Tổ chức Huyện ủy Cờ Đỏ đã thực hiện hội nghị sinh hoạt chuyên đề quý III/2024, tại Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia “Địa điểm thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ”. Ảnh: Lê Tiệp.

Ngày 14/9/2024, Chi bộ Phòng Tổ chức đảng, đảng viên Ban Tổ chức Thành ủy và Chi bộ Ban Tổ chức Huyện ủy Cờ Đỏ đã thực hiện hội nghị sinh hoạt chuyên đề quý III/2024 tại Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia “Địa điểm thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ” với sự tham dự của đại diện lãnh đạo các đơn vị: đồng chí Huỳnh Mười Một, Thành ủy viên, Bí thư Huyện ủy Cờ Đỏ; đồng chí Lê Đức Toàn, Phó trưởng Ban Tổ chức Thành ủy cùng tập thể đảng viên của 2 chi bộ.

Tại Khu di tích, các cán bộ, đảng viên của 2 chi bộ đã thành kính dâng hương tưởng niệm, bày tỏ lòng kính trọng, sự biết ơn sâu sắc công lao to lớn đối với các bậc tiền bối, các vị anh hùng dân tộc trong quá trình dựng nước và giữ nước. Đây cũng là dịp để tuyên truyền, giáo dục truyền thống, thể hiện đạo

lý “Uống nước nhớ nguồn”. Từ đó, mỗi cán bộ, đảng viên trong các chi bộ củng cố thêm niềm tin, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý chí tự lực tự cường, phát huy tinh thần tập thể đoàn kết, ra sức học tập, lao động, công tác, xây dựng quê hương Cần Thơ nói chung Cờ Đỏ nói riêng ngày càng phát triển.

Sau lễ dâng hương, Đoàn đã thăm quan, nghe hướng dẫn viên tái hiện những dấu mốc lịch sử quan trọng của Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia “Địa điểm thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ” gắn với từng giai đoạn lịch sử của dân tộc. Đây là nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của thành phố Cần Thơ. Sự ra đời của Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ không chỉ thúc đẩy phong trào cách mạng ở Cần Thơ mà còn tác động mạnh mẽ đến nhiều địa phương trong vùng như Đồng Tháp, An Giang, Vĩnh Long... Từ Chi bộ Đảng đầu tiên này, trong tỉnh có thêm nhiều chi bộ khác được thành lập, theo đó sự ra đời của các tổ chức quần chúng của Đảng như Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Thanh niên, Phụ nữ phản đế hoạt động ở nhiều nơi, dưới sự lãnh đạo của các chi bộ đã tập hợp đông đảo Nhân dân, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng.

Thông qua buổi sinh hoạt chính trị tư tưởng chuyên đề kết hợp về nguồn tại Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia “Địa điểm thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ” là một trong những phương pháp góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ chuyên đề, giáo dục truyền thống cách mạng, đồng thời, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới •

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của TP. Cần Thơ

*Chung tay bảo vệ môi trường
để xây dựng đô thị Cần Thơ
xanh - sạch - đẹp - an toàn.*

Ảnh: Lê Phú.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐẢM BẢO VỆ SINH MÔI TRƯỜNG VÀ MỸ QUAN ĐÔ THỊ

Ngày 09/9/2024, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Công văn số 1072-CV/TU về tăng cường công tác quản lý, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

Công văn nêu rõ: Thời gian qua, công tác quản lý các hoạt động về bảo vệ môi trường, mỹ quan đô thị của thành phố từng bước đi vào nền nếp; ý thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, địa phương và nhân dân ngày càng được nâng lên, nhất là việc giữ gìn vệ sinh môi trường, tạo mỹ quan đô thị, nhiều tuyến đường được người dân tham gia trồng cây xanh, hoa kiểng, tạo diện mạo mới, góp phần làm sạch, đẹp quang cảnh môi trường; công tác

thu gom xử lý rác thải đúng quy định; việc lập lại trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện đồng bộ..., góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Tuy nhiên, từng lúc, từng nơi, ý thức của người dân trong việc giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường chưa được nâng cao, tình trạng người dân để rác thải không đúng nơi quy định, xả rác ra đường phố, khu vực công cộng, ao, hồ, kênh,



rạch vẫn còn diễn ra; việc quản lý phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt và vệ sinh môi trường từng lúc chưa kịp thời, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng chất lượng cuộc sống người dân, hình ảnh du lịch của thành phố... Bên cạnh đó, tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, buôn bán, đỗ xe...; tình trạng trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật lang thang, cơ nhỡ vẫn còn xảy ra..., gây bức xúc dư luận xã hội, cần được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết một cách triệt để.

Nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, công tác quản lý vệ sinh môi trường, đảm bảo mỹ quan đô thị, gắn với việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về nhận thức và hành động, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội, quyết tâm xây dựng thành phố Cần Thơ ngày càng phát triển, xứng tầm là thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Tăng cường vai trò của cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý vệ sinh môi trường, phòng, chống ô nhiễm môi trường, đảm bảo mỹ quan đô thị; cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong việc nêu cao ý thức chấp hành các quy định và các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, góp phần thực hiện tốt Chương trình bảo vệ môi trường “Cần Thơ xanh và sạch”.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên chỉ đạo tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của cán bộ, công chức và Nhân dân; tích cực tham gia hưởng ứng cuộc vận động “Người dân để rác đúng nơi quy định, vì thành phố Cần Thơ Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Tiếp tục triển khai và báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Chương trình số 27-CTr/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy về bảo vệ môi trường “Cần Thơ xanh và sạch”; phòng, chống ô nhiễm, ngập nghẹt thành phố giai đoạn 2022 - 2025.

- Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; kiên quyết xử lý tình trạng vứt, xả rác không đúng nơi quy định, tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, buôn bán, đỗ xe, nhất là tại các tuyến đường nội ô thành phố và các điểm tập trung đông người, khách du lịch như bến xe, chợ, trường học, bệnh viện, công viên, các khu vui chơi giải trí, các điểm du lịch...

- Quan tâm quản lý tình trạng người lang thang cơ nhỡ, không có nơi nương tựa, theo đúng chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; đồng thời, xử lý triệt để các đối tượng lợi dụng, dụ dỗ, ép buộc trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi lang thang xin ăn, lợi dụng lòng tốt của người dân để trục lợi (nếu có).

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, thanh niên, sinh viên, học sinh và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tổ chức các phong trào thiết thực, hiệu quả, góp phần xây dựng “thành phố Cần Thơ Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

5. Giao Văn phòng Thành ủy phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Công văn này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy •

B.B.T (t/h)

HƯỚNG DẪN

ĐẠI HỘI CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2025 - 2027

Ngày 11/9/2024, Ban Tổ chức Thành ủy Cần Thơ ban hành Hướng dẫn số 13-HD/BTCTU về đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2027. Ban biên tập giới thiệu toàn văn hướng dẫn, riêng các biểu mẫu tham khảo kèm theo hướng dẫn, kính mời xem trên Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ thành phố Cần Thơ (<https://thanhuycancho.vn>) và Trang Thông tin điện tử Tuyên giáo Cần Thơ (<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>).



Ảnh minh họa: Lê Phú.

Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về thi hành Điều lệ Đảng”, Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc ban hành Quy chế bầu cử trong Đảng; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị “về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng” (viết tắt là *Chỉ thị số 35-CT/TW*) và Công văn số 1045-CV/TU ngày 31/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy “Lãnh đạo Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 -

2027” (viết tắt là *Công văn số 1045-CV/TU*), Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2027, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2027 phải quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW và Công văn số 1045-CV/TU.

2. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của chi bộ phải đánh giá đúng tình hình, kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2022 - 2025; nêu



rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, bài học kinh nghiệm gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII); xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự (cấp ủy, bí thư, phó bí thư) chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027 phải đảm bảo chất lượng, có tính kế thừa và phát triển, số lượng, cơ cấu hợp lý, đảm bảo lãnh đạo mọi mặt công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; giải quyết, xử lý kịp thời, hiệu quả những hạn chế, vướng mắc, những vấn đề tồn tại kéo dài gây bức xúc trong cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân.

5. Đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận có nhiều chi bộ trực thuộc cần tổ chức đại hội điểm để lãnh đạo, chỉ đạo rút kinh nghiệm kịp thời từ 01 đến 02 chi bộ trở lên theo từng loại hình cho phù hợp.

II- NỘI DUNG ĐẠI HỘI CHI BỘ

1. Đối tượng tổ chức đại hội

Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận đã hết nhiệm kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng.

2. Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2027, thực hiện các nội dung trọng tâm sau

2.1. Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022 - 2025 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2027; kiểm điểm tự phê bình và phê bình của chi ủy trong nhiệm kỳ (nơi có chi ủy) hoặc kiểm điểm vai trò, nhiệm vụ của bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2022 - 2025 (nơi không có chi ủy).

2.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp (nếu có).

2.3. Bầu chi ủy, bí thư, phó bí thư (hoặc bầu bí thư, phó bí thư) chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027.

2.4. Bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Đối với Đảng bộ cơ sở tổ chức đại hội đại biểu).

3. Chuẩn bị văn kiện đại hội

3.1. Báo cáo chính trị (báo cáo tổng kết nhiệm kỳ)

Việc xây dựng báo cáo chính trị của chi bộ phải đánh giá toàn diện, trung thực, khách quan về: (1) Tình hình, kết quả thực hiện nghị quyết của đại hội nhiệm kỳ 2022 - 2025 nhất là các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết, hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, Quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, Quy định những điều đảng viên không được làm và các nghị quyết của cấp ủy cấp trên; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. (2) Chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. (3) Xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình thực tế, có trọng tâm, trọng điểm và tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3.2. Báo cáo kiểm điểm của chi ủy trong nhiệm kỳ (đối với chi bộ có bầu chi ủy); bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy)

Kiểm điểm việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên; việc đề ra và kết quả tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp mình; về xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; về xây dựng nội bộ đoàn kết, trong sạch, vững mạnh; về vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo⁽¹⁾.





3.3. Dự thảo nghị quyết đại hội

Gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị.

3.4. Một số nội dung cần lưu ý

- Báo cáo chính trị của chi bộ và báo cáo kiểm điểm của chi ủy (bí thư, phó bí thư) phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2022 - 2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII); gắn với việc xây dựng, chỉnh đốn đảng; việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025 - 2027⁽²⁾. Trình bày thêm một số khâu đột phá, mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là công tác phát triển và quản lý đảng viên, công tác xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh.

- Quá trình xây dựng dự thảo báo cáo chính trị, chi ủy, chi bộ phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ nguyên lãnh đạo⁽³⁾, đồng thời nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân và phải có ý kiến của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Đại hội chi bộ phải dành thời gian thảo luận, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đảng viên trong thảo luận (báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm, dự thảo nghị quyết); bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh qua loa, hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là những vấn đề mới, vấn đề khó⁽⁴⁾.

4. Về đảng viên triệu tập dự đại hội

4.1. Số thành viên của đại hội

Là toàn thể đảng viên của chi bộ (chính thức và dự bị), do chi ủy triệu tập, nơi chưa có chi ủy thì do bí thư chi bộ triệu tập.

4.2. Việc đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt và đảng viên chuyển sinh hoạt tạm thời đến đảng bộ khác về dự đại hội

Chi ủy triệu tập đại hội phải thông báo và triệu tập số đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt và đảng viên đã chuyển sinh hoạt tạm thời đến đảng bộ khác về dự đại hội. Nếu về dự đại hội thì số đảng viên này được tính vào tổng số đảng viên dự đại hội, nếu không về dự đại hội thì không tính vào tổng số đảng viên dự đại hội để tính kết quả bầu cử trong đại hội⁽⁵⁾.

4.3. Những trường hợp không triệu tập dự đại hội

Những đảng viên mà trước thời điểm khai mạc đại hội bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố bị can, bị truy tố; những đảng viên chuyển công tác ra ngoài chi bộ trước thời điểm khai mạc đại hội⁽⁶⁾.

5. Về nhiệm kỳ và thời gian tiến hành đại hội chi bộ

- Cách tính nhiệm kỳ đại hội thực hiện theo mục 12, Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận tiến hành đại hội đảng viên, thời gian tổ chức đại hội không quá 1 ngày, bắt đầu từ tháng 12/2024 và hoàn thành trong tháng 01/2025.

III- CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ

1. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử chi ủy, bí thư, phó bí thư phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ theo nguyên tắc, quy trình, điều kiện, thủ tục, phát huy dân chủ, trí tuệ của cấp ủy, cán bộ, đảng viên.

- Kiên quyết sàng lọc, không để “lọt” vào chi ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục





bộ, bè phái, cơ hội, tư duy nhiệm kỳ; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tham nhũng, tiêu cực “lợi ích nhóm”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với quần chúng và Nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín địa phương, cơ quan, đơn vị và bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, đảng viên thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị nhân sự; những nơi có vấn đề mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo phải được cấp có thẩm quyền thẩm tra, giải quyết dứt điểm trước khi thực hiện quy trình và giới thiệu bầu vào cấp ủy khóa mới.

2. Tiêu chuẩn chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ

Các cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể hóa theo quy định tại Khoản 1, Điều 12, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; mục 3, phần II Chỉ thị số 35-CT/TW và quy định, hướng dẫn của cấp trên trực tiếp.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, nhân sự chi ủy cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và ấp, khu vực.

3.1. Đối với chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống

Thực hiện nghiêm túc, thống nhất chủ trương người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trưởng phòng, quản đốc phân xưởng... làm bí thư chi bộ. Cơ cấu chi ủy gồm đảng viên là lãnh đạo, quản lý, người chỉ huy, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thành viên và các tổ chức chính trị - xã hội (Lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương).

Những đồng chí được giới thiệu tái cử: Phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ; các đồng chí là người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ

quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở xuống, nếu còn tuổi công tác dưới 01 năm nhưng chưa có thông báo hoặc quyết định nghỉ hưu, có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, thì cấp ủy cấp trên xem xét quyết định (theo đề nghị của chi bộ) đối với từng trường hợp cụ thể để tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2027 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.2. Đối với các chi bộ trong đơn vị kinh tế tư nhân

Các cấp ủy động viên cá nhân sở hữu phần vốn là đảng viên làm bí thư chi bộ và cơ cấu các thành viên khác của đơn vị trong chi ủy cho phù hợp.

3.3. Đối với chi bộ ấp, khu vực

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ chủ trương bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ấp, khu vực theo chỉ đạo của Trung ương và của Ban Thường vụ Thành ủy.

3.4. Quy trình chuẩn bị nhân sự trước đại hội đối với chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp

(Bước 1) Chi ủy (nếu có), nơi không có chi ủy do đồng chí bí thư, phó bí thư chi bộ chuẩn bị phương án nhân sự chi ủy khóa mới (về số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu, danh sách cụ thể). (Bước 2) Tổ chức sinh hoạt chi bộ để bàn, thảo luận, xin ý kiến thống nhất việc chuẩn bị nhân sự chi ủy khóa mới (về số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu, danh sách cụ thể) và lấy biểu quyết (bằng phiếu kín, theo mẫu 5a); chỉ những đồng chí được chi bộ giới thiệu có trên 50% số đảng viên chính thức của chi bộ giới thiệu và lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số dư so với số lượng cần bầu mới đưa vào đề án nhân sự trình đại hội (số dư cụ thể của từng chi bộ do cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, quyết định theo Quy chế bầu cử trong Đảng và Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương); nếu còn thiếu số lượng, không đảm bảo cơ cấu..., chi ủy, chi bộ cần bàn bạc, thảo luận kỹ để chuẩn bị đủ, đảm bảo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn. (Bước 3) Chi ủy, chi bộ báo cáo đảng ủy cơ sở cho ý kiến chỉ đạo về công tác chuẩn bị đại hội và nhân sự chi ủy, sau đó tiến hành đại hội.



4. Số lượng chi ủy viên và phó bí thư chi bộ

Chi bộ có dưới 9 đảng viên chính thức, bầu bí thư, nếu cần bầu một phó bí thư; chi bộ có từ 9 đến 20 đảng viên chính thức, bầu chi ủy không quá 3 đồng chí, bầu bí thư, 1 phó bí thư chi bộ; chi bộ có từ 21 đến 40 đảng viên chính thức bầu chi ủy không quá 5 đồng chí, bầu bí thư, 1 phó bí thư chi bộ; chi bộ có từ 41 đảng viên chính thức trở lên bầu chi ủy không quá 7 đồng chí, bầu bí thư, 1 phó bí thư chi bộ⁽⁷⁾.

5. Quy trình, chương trình, trang trí tổ chức đại hội

Thực hiện theo mục 14, Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư (được cụ thể theo mẫu số 4 gửi kèm).

6. Việc bầu cử chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ

Thực hiện theo Mục 22, Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI.

7. Về kiểm phiếu bằng máy vi tính

Các chi bộ có đông đảng viên có thể sử dụng phần mềm kiểm phiếu được cung cấp từ kỳ đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nếu kiểm phiếu bằng máy vi tính, chi ủy phải lựa chọn nhân viên kỹ thuật bảo đảm tiêu chuẩn chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật, bảo đảm công tác bảo mật, giới thiệu cho đoàn chủ tịch đại hội xem xét, quyết định việc sử dụng.

8. Kinh phí tổ chức đại hội

Căn cứ vào tình hình thực tế, cơ quan, đơn vị, địa phương phân bổ kinh phí đảm bảo phù hợp, khách quan, tiết kiệm, không trái với các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy và cấp ủy cấp trên trực tiếp.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy cụ thể hóa hướng dẫn này phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể, bảo đảm yêu cầu, nội dung theo Chỉ thị số 35-CT/TW và Công văn số 1045-CV/TU. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2027 bảo đảm an toàn.

2. Các cấp ủy phân công cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ; làm tốt công tác tư tưởng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội.

3. Sau đại hội, chi bộ báo cáo đảng ủy cơ sở chuẩn y kết quả bầu cử chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027 theo Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng; xây dựng quy chế làm việc, ban hành nghị quyết phân công nhiệm vụ các đồng chí chi ủy viên và đảng viên của chi bộ.

4. Sau khi hoàn thành đại hội chi bộ, các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy tổ chức rút kinh nghiệm, gửi báo cáo tổng kết về Ban Tổ chức Thành ủy trước ngày 20/02/2025 để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Giao phòng Tổ chức đảng, đảng viên chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn của Ban theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2027 tham mưu lãnh đạo Ban trình Ban Thường vụ Thành ủy.

6. Trong quá trình chuẩn bị, tổ chức đại hội các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy báo cáo tiến độ, nhất là các vấn đề vướng mắc về Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp và hướng dẫn.

Hướng dẫn này phổ biến đến chi bộ ●

B.B.T (t/h)

1) Theo Điểm 9.2.2 Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “thi hành Điều lệ Đảng”.

2, 3, 4) Theo Điểm 2, Mục II, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị “về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng”.

5) Theo Điểm 13.2 Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư “một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”.

6) Theo điểm 11.2, Hướng dẫn số 03-HD/TW ngày 20/3/2020 của Ban Bí thư “một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng”.

7) Theo mục 22, Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “thi hành Điều lệ Đảng”.





TIN THÀNH PHỐ

GIẢI TRÌNH, LÀM RÕ VIỆC CHẠM QUYẾT TOÁN VÀ BÀN GIAO CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ



1



2



3

1. Đồng chí Phạm Văn Hiểu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố phát biểu kết luận phiên giải trình. Ảnh: Phương Nam.

2. Đồng chí Nguyễn Xuân Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND thành phố điều hành khai mạc phiên giải trình. Ảnh: Phương Nam.

3. Đồng chí Dương Tấn Hiển, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố báo cáo tại phiên giải trình. Ảnh: Phương Nam.



Các đại biểu dự phiên giải trình. Ảnh: Phương Nam.

Ngày 19/9, Thường trực HĐND TP Cần Thơ tổ chức phiên giải trình công tác quyết toán và việc bàn giao các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành, đưa vào sử dụng cho cơ quan chuyên môn, địa phương quản lý. Đồng

chí Phạm Văn Hiểu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố và đồng chí Nguyễn Xuân Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND thành phố đồng chủ tọa phiên giải trình.



Theo báo cáo của UBND thành phố tại phiên giải trình, từ năm 2016 đến 30-6-2024, thành phố có tổng cộng 616 dự án được phê duyệt, quyết toán, với tổng giá trị 18.216 tỉ đồng. Đến ngày 30-6-2024, có 63 dự án đã hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán với tổng khối lượng hoàn thành được nghiệm thu là 6.685 tỉ đồng; có 14 dự án do Ban Quản lý Dự án (QLDA) đầu tư xây dựng thành phố làm chủ đầu tư đã được bàn giao cho đơn vị quản lý; có 2 dự án do Ban QLDA đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức TP Cần Thơ đã hoàn thành và cơ bản được bàn giao đưa vào sử dụng...

Theo UBND thành phố, công tác quyết toán vốn đầu tư công trình, dự án hoàn thành vẫn còn tồn tại, hạn chế, như: tình trạng chủ đầu tư vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành tỷ lệ vẫn còn cao; chất lượng hồ sơ quyết toán còn chưa đảm bảo; khối lượng dự án được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành còn thấp; một số công trình chậm bàn giao cho cơ quan, địa phương quản lý... Nguyên nhân là do các sở, ngành, địa phương chưa quan tâm chỉ đạo quyết liệt công tác quyết toán dự án hoàn thành; một số chủ đầu tư, ban QLDA chậm trễ trong việc hoàn tất hồ sơ, thủ tục gửi cơ quan thẩm tra quyết toán; một số nhà thầu chưa quan tâm và chưa phối hợp với các chủ đầu tư, ban QLDA trong việc lập quyết toán...

Tại phiên giải trình, các đại biểu HĐND thành phố yêu cầu Thường trực UBND thành phố, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương giải trình, làm rõ nguyên nhân, đề ra giải pháp và lộ trình khắc phục việc chậm quyết toán các dự án như: dự án đường Nguyễn Văn Cừ đoạn từ xã Mỹ Khánh đến thị trấn Phong Điền, dự án kè sông Cần Thơ, dự án kè sông Ô Môn, dự án bờ kè chợ Phong Điền, dự án Trường THCS thị trấn Phong Điền và Trường THCS Nhơn Ái, dự án Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Phong Điền, dự án đường Càng Đước - Vàm Bi huyện

Phong Điền, dự án đường ô tô về xã Thạnh Lợi, huyện Vĩnh Thạnh... Một số ý kiến đề nghị xử phạt các đơn vị chậm quyết toán, bàn giao các công trình; việc xử lý trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong chậm quyết toán các công trình...

Phát biểu kết luận phiên giải trình, đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố đề nghị UBND thành phố tăng cường công tác chỉ đạo, tiếp tục quán triệt, triển khai thực nghiêm Nghị định số 99 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan; tăng cường chỉ đạo việc quyết toán và kịp thời bàn giao cho cơ quan chuyên môn, địa phương quản lý đối với các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành, đưa vào sử dụng. Kiên quyết áp dụng các chế tài xử lý đã được pháp luật quy định đối với các chủ đầu tư vi phạm...

Đồng chí Phạm Văn Hiếu đề nghị UBND thành phố chỉ đạo chủ đầu tư, ban QLDA và các đơn vị có liên quan đẩy nhanh việc lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định. Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành chưa đủ hồ sơ, chứng từ quyết toán thì cần xác định rõ nguyên nhân chậm lập quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể, làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý. Cần gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện việc quyết toán và bàn giao các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng cho cơ quan chuyên môn, địa phương quản lý, xem đây là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, vừa là căn cứ để đánh giá cán bộ, công chức bình xét thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức năm 2024... ●

Phương Nam



**ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN HIẾU, ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, BÍ THƯ THÀNH ỦY:
NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT TRUNG ƯƠNG BAN HÀNH CÁC CƠ CHẾ,
CHÍNH SÁCH ĐỘT PHÁ, PHÙ HỢP, KHẢ THI, TẠO ĐỘNG LỰC
ĐỂ THÀNH PHỐ CẦN THƠ PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ HƠN**



*Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu,
Ủy viên dự khuyết Ban Chấp
hành Trung ương Đảng,
Bí thư Thành ủy và
đồng chí Phạm Văn Hiếu,
Phó Bí thư Thường trực
Thành ủy, Chủ tịch HĐND
thành phố đồng chủ trì
hội nghị.*

Ảnh: An Bình.

Ngày 26/9, Ban Thường vụ (BTV) Thành ủy Cần Thơ tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (mở rộng), sơ kết công tác 9 tháng, triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2024. Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy và đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố đồng chủ trì hội nghị.

Trong 9 tháng qua, Thành ủy và các cấp ủy đảng thành phố chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt nhiều kết quả tích cực. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng và Nhà nước được thực hiện hiệu quả. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đảm bảo nguyên tắc, khoa học, chặt chẽ, đúng quy định. Thành ủy và các cấp ủy đảng triển khai học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị

quyết, quy định của Trung ương và các nghị quyết, chương trình của Thành ủy. Thành phố kết nạp 1.553 đảng viên, đạt 97,06% kế hoạch năm 2024; thi hành kỷ luật 12 tổ chức đảng và 140 đảng viên vi phạm. Hoạt động của hệ thống chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị có nhiều đổi mới, hiệu lực, hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của thành phố.

Lĩnh vực kinh tế - xã hội có bước phát triển, một số chỉ tiêu chủ yếu tăng trưởng so với cùng kỳ. Trong đó, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 6,43%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 11,56%; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước tăng 9,8%; số lượng khách du lịch đến thành phố ước tăng 3%, doanh thu ngành du lịch ước tăng 7%... Tổng thu ngân sách theo dự toán được giao đạt 8.060,95 tỉ đồng (đạt 65,01% dự toán Trung



ương giao). Thành phố cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.297 doanh nghiệp, với vốn đăng ký 11.314 tỉ đồng. Thành phố triển khai thực hiện Quy hoạch TP Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn chỉnh hồ sơ Nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065. Sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu đạt tiến độ theo kế hoạch. Hoạt động văn hóa tiếp tục có bước phát triển, nhiều sự kiện chính trị quan trọng, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao... được tổ chức, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Công tác giáo dục và đào tạo đảm bảo chất lượng và hiệu quả, đúng nội dung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công tác phòng, chống dịch bệnh được tăng cường; chất lượng chăm sóc sức khỏe của Nhân dân được nâng lên. Công tác an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục giữ vững ổn định.

Phát biểu kết luận và chỉ đạo tại cuộc họp, đồng chí Nguyễn Văn Hiếu nhấn mạnh: Từ nay đến cuối năm, thành phố chuẩn bị các nội dung để phối hợp chặt chẽ với Ban Kinh tế Trung ương và các ban, ngành Trung ương tổ chức sơ kết việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển TP Cần Thơ. Qua đó, nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đột phá, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khả thi, tạo động lực để thành phố phát triển mạnh mẽ hơn. Các cấp, các ngành thành phố rà soát các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu theo Nghị quyết nhiệm vụ năm 2024, tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả, thắng lợi. Có giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện thu ngân sách đảm bảo hoàn thành dự toán, chỉ tiêu được giao. Triển khai thực hiện và cụ thể hóa các quy định của Luật Đất đai, các văn bản luật có liên quan. Nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, đô thị và ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, xây

dựng nông thôn mới. Tiếp tục quan tâm các hoạt động văn hóa - xã hội; rà soát các hoạt động, sự kiện văn hóa để chuẩn bị chu đáo, chặt chẽ, nhất là các sự kiện, chương trình vào dịp lễ Tết, cuối năm. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Bên cạnh đó, đồng chí Bí thư Thành ủy yêu cầu các cấp ủy đảng thành phố triển khai các văn bản của Trung ương và Thành ủy về công tác tổ chức đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ mới. Các tiểu ban phục vụ Đại hội Đảng bộ cấp thành phố khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, thành lập các tổ giúp việc để tham mưu kịp thời các nhiệm vụ phục vụ Đại hội. Các cấp ủy đảng căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của BTV Thành ủy, thành lập các tiểu ban phục vụ đại hội cấp mình. Các cấp ủy đảng thành phố chuẩn bị chu đáo về văn kiện đại hội, nhân sự ứng cử cấp ủy bảo đảm chất lượng, đúng hướng dẫn... BTV Thành ủy chỉ đạo kiện toàn, bổ sung các chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị còn khuyết để chuẩn bị nhân sự ứng cử cấp ủy khóa mới.

* Tại hội nghị, BTV Thành ủy công bố Quyết định của Ban Bí thư, chỉ định các đồng chí: Nguyễn Du, Chánh Văn phòng Thành ủy Cần Thơ; Trần Thị Thanh Thúy, Chánh Thanh tra TP Cần Thơ; Lư Thị Ngọc Anh, Ủy viên BTV Trung ương Đoàn, Bí thư Thành đoàn Cần Thơ; Nguyễn Minh Phương, Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Cần Thơ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ TP Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2025.

Hội nghị được nghe đồng chí Lê Tấn Thủ, Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy triển khai, quán triệt các văn bản của Trung ương và Thành ủy về công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng •

An Bình





TIN TRONG NƯỚC

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ
VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA CƠN BÃO SỐ 3

Tập trung cao độ khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra. Ảnh nguồn: <https://baochinhphu.vn>.

Ngày 07/9/2024, cơn bão số 3 (tên quốc tế là Yagi) hình thành từ phía Đông của Philippines, sau mạnh lên thành siêu bão trên biển Đông đã đổ bộ vào Việt Nam, ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng và nhiều tỉnh, thành ở miền Bắc nước ta. Theo thống kê của cơ quan chuyên môn, bão số 3 là cơn bão có cường độ mạnh nhất trong 30 năm qua trên Biển Đông và 70 năm qua trên đất liền nước ta, gây thiệt hại hết sức nặng nề về người, tài sản. Tính đến 6h ngày 15/9, đã có 348 người chết và mất tích.

Trước sức tàn phá nặng nề của cơn bão số 3, Đảng, Nhà nước cùng toàn bộ hệ thống chính trị đã khẩn trương, quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiều giải pháp thiết thực với phương châm cứu người là trên hết, trước hết.

Ngày 09/9/2024, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì cuộc họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo việc tập trung khắc phục hậu quả mưa lũ do ảnh hưởng của bão số 3 và chủ động ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất; trực tiếp đến chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả mưa lũ tại Tuyên Quang và Phú Thọ (ngày 12/9/2024).

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ban hành nhiều Quyết định, Công điện để trực tiếp chỉ đạo; thành lập các đoàn do Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các bộ trưởng trực tiếp đi kiểm tra, đôn đốc, thành lập Ban chỉ đạo tiền phương để trực tiếp chỉ đạo ứng phó bão, mưa lũ, sạt lở... với tinh thần chủ động, quyết liệt, phòng ngừa ở mức cao nhất...; xuất cấp 200 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho các bộ: Công an,



Quốc phòng (mỗi Bộ 100 tấn gạo) để cứu trợ cho Nhân dân các địa phương: Lào Cai, Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Yên Bái, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Giang, Thái Nguyên, Lạng Sơn; Ban Vận động Cứu trợ Trung ương thống nhất hỗ trợ đợt 1 cho 20 địa phương bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra với tổng số tiền là 380 tỷ đồng...

Trong nhiều ngày qua, lực lượng quân đội, công an đã dồn toàn lực giúp dân trước, trong và đặc biệt là sau bão, lũ. Các đồng chí chiến sĩ bộ đội, công an đã làm việc không kể ngày đêm. Nhiều tấm gương anh dũng trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó, có cán bộ đã hy sinh để bảo vệ tính mạng, tài sản cho Nhân dân. Hàng vạn cán bộ và người dân, với hàng nghìn phương tiện được huy động trực tiếp bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở, đảm bảo an toàn giao thông, sơ tán, di dời, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ người dân tại các điểm xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn...

Cùng với công tác khẩn trương khắc phục hậu quả cơn bão, việc cứu trợ người dân cũng đã nhanh chóng được triển khai. Chiều ngày 10/9/2024, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Lễ phát động ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3, với truyền thống tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách”, những hoạt động thiết thực, kịp thời rất nhanh chóng được thiết lập. Từ khắp mọi miền Tổ quốc, đâu đâu cũng bắt gặp những hình ảnh “hướng về đồng bào bão, lũ”. Hàng trăm chuyến xe cứu trợ từ miền Trung, miền Nam và các địa phương trên cả nước gấp rút vận chuyển hàng hóa, nhu yếu phẩm cứu trợ đến vùng lũ. Nhiều đội tình nguyện từ Thừa Thiên - Huế, Quảng Bình, Nghệ An, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh... ra Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh... để hỗ trợ giải quyết hậu quả của cơn bão. Mỗi người một tấm lòng, một sự đóng góp, làm cho tình đồng bào sâu đậm hơn, lòng người ấm áp hơn. Theo nguồn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tính đến 17h00 ngày 15/9/2024, các tổ chức, cá nhân đã chuyển về tài khoản của Ban Vận động cứu trợ Trung ương là 1.094 tỷ đồng.

Để góp phần cùng các cấp, các ngành, các địa phương nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống của người dân ở các vùng bị ảnh hưởng công tác tuyên truyền trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tập trung thông tin, phản ánh về tình hình mưa lũ, ngập lụt tại các tỉnh, thành; đẩy mạnh tuyên truyền chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các công điện của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, thông tin kịp thời, sâu sắc, nổi bật sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ trong lãnh đạo, chỉ đạo, thị sát, kiểm tra, đôn đốc; sự khẩn trương, trách nhiệm của các cấp ủy, bộ ngành, địa phương và các cơ quan trong tổ chức, triển khai công tác ứng phó, khắc phục nhanh nhất hậu quả do bão, mưa lũ, ứng cứu, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ, giúp đỡ Nhân dân vùng bị bão, lũ quét, ngập lụt, không để người dân bị đói, rét; hạn chế thấp nhất hậu quả, thiệt hại do bão, mưa, lũ, ngập lụt... gây ra.

Thứ hai, thông tin, cập nhật thường xuyên về công tác dự báo, diễn biến tình hình mưa, lũ, nước dâng... Chú trọng việc cập nhật, cảnh báo các nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, các cơn bão hình thành và đi vào vùng biển nước ta; phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và người dân về tình hình mưa lũ, ngập lụt tại các tỉnh, thành; các loại hình thiên tai, các kinh nghiệm và kiến thức phòng tránh, nhất là việc chủ động phương án ứng phó, khắc phục hậu quả với bão mạnh, siêu bão, lũ lớn kết hợp xả lũ hồ chứa... nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản cho Nhân dân.

Thứ ba, thông tin, tuyên truyền sự chung sức, đồng lòng, tinh thần tương thân, tương ái, những tấm lòng cao cả; sự huy động nguồn lực của xã hội, quyên góp, ủng hộ Nhân dân vùng bão lũ với bất kỳ khó khăn; lan tỏa những hành động, nghĩa cử cao đẹp trong bão lũ; hướng dẫn kỹ năng phòng, chống bão lũ cho người dân...

Thứ tư, thông tin, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, không chủ quan, chủ động các phương án đối phó với diễn biến bất thường, nguy hiểm của thời tiết. Huy động tối đa các nguồn lực để bảo đảm an toàn và ổn định đời sống của Nhân dân.

Thứ năm, kịp thời đấu tranh, phản bác các thông tin lệch lạc, sai trái gây hoang mang trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về diễn biến, ảnh hưởng, hậu quả của cơn bão số 3 cũng như công tác quyên góp hỗ trợ của các cấp, các ngành, các địa phương và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trước, trong và sau cơn bão số 3 •





QUẢN TRIỆT VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 với phương châm: Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm; Thầy cô giáo là động lực; Nhà trường làm bệ đỡ; Gia đình là điểm tựa; Xã hội là nền tảng, ngày 04/9/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg, trong đó yêu cầu:

Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách trình các cấp thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền để tạo hành lang pháp lý cho việc nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục, đào tạo; điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học; thu gọn các điểm trường lẻ, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi nhất cho trẻ em, học sinh và người dân; phù hợp với điều kiện thực tế của vùng, miền, địa phương; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về lựa chọn, cung ứng, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục của địa phương theo đúng quy định, bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời số lượng sách giáo khoa cho năm học mới 2024 - 2025; có phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tăng cường đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo theo Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chuẩn bị đầy đủ, kỹ lưỡng các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng, an toàn, nghiêm túc, hiệu quả, giảm áp lực, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh.

Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm gắn với nâng cao chất lượng; đẩy mạnh tự chủ đại học, nhất là tự chủ về tài chính; thực hiện tự chủ theo hướng thực chất gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch; chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng sư phạm năm 2025; tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục đại học; đẩy mạnh mô hình đào tạo không vì lợi nhuận

bậc đại học; tăng cường phát triển các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh hợp tác quốc tế. Triển khai hiệu quả các đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực về vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây.

Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên, nhất là phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên, bảo đảm an ninh, an toàn trường học; phối hợp với Bộ Nội vụ và các địa phương rà soát số lượng biên chế giáo viên để đề xuất Trung ương bổ sung biên chế ngành Giáo dục, nhất là giáo viên mầm non năm học 2024 - 2025 theo Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc tuyển dụng biên chế giáo viên được cấp có thẩm quyền giao và có giải pháp phù hợp, hiệu quả khắc phục tình trạng thiếu giáo viên; tăng cường chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đôn đốc địa phương thực hiện tuyển dụng giáo viên theo biên chế được giao, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, bảo đảm nguyên tắc có học sinh phải có giáo viên đứng lớp nhưng phải phù hợp thực tiễn địa phương và hiệu quả trong việc bố trí.

Bộ Tài chính cân đối nguồn vốn ngân sách Trung ương chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nhất là kinh phí hỗ trợ các địa phương thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục rà soát, tổ chức, sắp xếp cơ sở giáo dục, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, giảm các điểm trường lẻ, tăng các trường bán trú, nội trú gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; hình thành trường phổ thông nhiều cấp học



phù hợp điều kiện thực tế địa phương, bảo đảm thuận lợi, đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh học 2 buổi/ngày; dành quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục khi quy hoạch khu đô thị mới. Chú trọng phát triển các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập ở khu vực đông dân cư, khu công nghiệp; tăng số trường bán trú và nội trú, tạo thuận lợi hơn cho học sinh và phụ huynh học sinh nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục thường xuyên, tạo sự chuyển biến rõ nét về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, phổ thông. Rà soát, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; thực hiện tuyển dụng giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, trường hợp chưa tuyển đủ giáo viên thì bố trí nguồn lực để hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ; nghiên cứu có cơ chế, chính sách để thu hút giáo viên đến công tác và gắn bó lâu dài tại địa phương.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phân bổ nguồn lực, thực hiện hiệu

quả các tiểu dự án trong chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến giáo dục, đào tạo; bảo đảm định mức kinh phí chi thường xuyên theo quy định để các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động dạy và học. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa khu vực công và khu vực tư.

Xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục việc thực hiện về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu đầu năm học bảo đảm đúng quy định. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ quan chức năng tại địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả thiên tai, dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em, học sinh nội trú, bán trú.

Tăng cường triển khai hiệu quả, mạnh mẽ hơn nữa chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn; chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu, hiệu lực, hiệu quả ●

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Thời gian qua, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công trực tuyến được triển khai quyết liệt, đồng bộ với quyết tâm cao từ Trung ương đến cơ sở. 63/63 địa phương đã ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Nhận thức và hành động về nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nhiều chuyển biến tích cực. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính tăng từ 90% năm 2022 lên

93% đến tháng 8/2024. Theo đánh giá của Liên hợp quốc năm 2022, dịch vụ công trực tuyến của Việt Nam xếp hạng 76/193, tăng 5 bậc so với năm 2020; dữ liệu mở xếp hạng 87/193, tăng 10 bậc so với năm 2020.

Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa được triển khai tích cực. Thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tiếp tục được cắt giảm, đơn giản hóa; số lượng và chất lượng dịch vụ công trực tuyến được nâng lên. Từ năm 2021 đến nay, đã cắt giảm, đơn giản hóa gần 3.000 quy định kinh doanh; phân cấp cho





địa phương gần 700 thủ tục hành chính. Từ năm 2021 đến nay, đã cung cấp thêm gần 1.800 dịch vụ công trực tuyến, đạt 4.400 dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, chiếm 70% tổng số thủ tục hành chính.

Hạ tầng số, nền tảng số, thiết bị, công nghệ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp được quan tâm đầu tư. 100% cơ quan nhà nước đã được triển khai mạng Truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã để trao đổi, chia sẻ dữ liệu. 100% bộ, ngành, địa phương đã xây dựng, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Tích cực triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, một cửa quốc gia, tạo thuận lợi thương mại sẵn sàng thực hiện hải quan số. Việt Nam đang triển khai kết nối và trao đổi tờ khai hải quan ASEAN với 8 nước thành viên ASEAN; tạo tiền đề để tiếp tục kết nối với Hàn Quốc, Liên bang Nga, New Zealand. Cơ chế một cửa quốc gia đã cung cấp 250 thủ tục hành chính của 13 bộ, ngành kết nối với sự tham gia của trên 70.000 doanh nghiệp; hàng triệu bộ hồ sơ hành chính được xử lý trên môi trường điện tử, rút ngắn thời gian và giảm chi phí thông quan.

Bên cạnh đó, việc triển khai dịch vụ công trực tuyến còn một số tồn tại, hạn chế: Cải cách thủ tục hành chính vẫn còn chậm, thủ tục còn rườm rà. Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa chuyển biến rõ nét; kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến không đồng đều giữa các cơ quan, đơn vị. Nhiều dịch vụ công trực tuyến chưa được người dân, doanh nghiệp sử dụng nhiều hoặc chưa đáp ứng yêu cầu cung cấp toàn trình. Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia còn nhiều bất cập. Nhân lực số, hạ tầng số chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa có đột phá. Tình hình hoạt động tấn công mạng, đặc biệt là mã độc tổng tiền tăng mạnh. Công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội nhằm thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến nhiều lúc, nhiều nơi chưa được coi trọng...

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc chuyên đề nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến ngày 31/8/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, trong đó rà soát, phát hiện, kịp thời sửa đổi, bổ sung những bất cập, mâu thuẫn trong hệ thống các quy định và văn bản quy phạm pháp luật và khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn để tạo hành lang pháp lý trong triển khai, thực hiện nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy, khơi thông mọi nguồn lực, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

Cắt giảm, đơn giản hóa tối đa các quy định kinh doanh, thủ tục hành chính; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ (cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 50% thủ tục hành chính và cắt giảm ít nhất 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nội bộ) và chuyển đổi mạnh mẽ sang xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; rà soát, đánh giá lại, đổi mới cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm đáp ứng yêu cầu về mức độ, thuận lợi, đơn giản, thân thiện với người dùng. Thực hiện thành công các nhiệm vụ đến năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến. Hoàn thành cung cấp toàn bộ 53/53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, hoàn thành, đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tăng cường kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo hướng người dân chỉ cung cấp thông tin một lần cho các cơ quan nhà nước.

Tiến hành tổng rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số với phát triển đất nước nhanh, toàn diện, bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, bảo đảm hạnh phúc, ấm no cho Nhân dân.



TĂNG CƯỜNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN SỐ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Ngày 15/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 27/CT-TTg yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số trong tình hình mới như sau:

Bộ Y tế tăng cường kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế bền vững, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật về dân số, trọng tâm là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế bền vững trên phạm vi cả nước phù hợp giữa các vùng, đối tượng dân cư và số lượng, chất lượng dân số; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Luật Dân số, báo cáo Chính phủ. Khẩn trương thực hiện việc kiện toàn nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, giải pháp của Đảng, Nhà nước về công tác dân số, nhất là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế

bền vững, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản để triển khai đồng bộ, hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là các địa phương có mức sinh thấp dưới mức sinh thay thế; rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác dân số; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác dân số tại địa phương.

Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan báo chí tăng cường thực hiện truyền thông về công tác dân số, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số. Ban Chỉ đạo Quốc gia Dân số và Phát triển tăng cường tham mưu, đề xuất, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền các cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác dân số và phát triển ●

THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA VIỆT NAM

Trên thế giới, các ngành công nghiệp văn hóa đang có xu hướng phát triển mạnh mẽ và được xác định là yếu tố quan trọng, bền vững nhằm thu hút nguồn lực, tạo lợi thế cạnh tranh, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, định vị thương hiệu quốc gia. Việt Nam có tiềm năng, lợi thế lớn về nhiều mặt để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, góp phần tạo động lực mới cho sự phát triển của đất nước, phù hợp với xu thế của thời đại.

Tuy nhiên, việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: Thiếu các văn bản quy phạm pháp

luật quy định rõ vai trò quản lý nhà nước, trách nhiệm, quyền hạn của các chủ thể có liên quan trong một số lĩnh vực; Cơ chế, chính sách chưa theo kịp thực tiễn, quá trình tổ chức thực hiện ở một số ngành, lĩnh vực chưa đạt hiệu quả; Cơ chế phối hợp còn thiếu đồng bộ; Nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng, chính sách đãi ngộ chưa thỏa đáng; Hành vi sao chép bất hợp pháp sản phẩm sáng tạo, vi phạm pháp luật về bản quyền chưa được ngăn chặn kịp thời, triệt để...

Trong giai đoạn mới, để các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam phát triển nhanh, bền





vững, tương xứng với tiềm năng, lợi thế và mang lại giá trị gia tăng kinh tế lớn, góp phần quan trọng phát huy và quảng bá các giá trị tốt đẹp, đặc sắc của văn hóa, truyền thống dân tộc, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quán triệt, nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành công nghiệp văn hoá đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội và quảng bá văn hoá Việt Nam; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền trong việc chỉ đạo phát triển các ngành công nghiệp văn hoá. Tiếp tục chủ động triển khai Chiến lược theo hướng có trọng tâm, trọng điểm.

Chủ động rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách cần thiết để hỗ trợ, khuyến khích và thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hoá trong giai đoạn tới. Ưu tiên các chính sách về: ưu đãi đầu tư, đối tác công - tư, quản lý tài sản công, thuế, tiếp cận tín dụng, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, rà soát, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh nhằm phát huy vai trò, nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp, các chuyên gia, đội ngũ nhân lực sáng tạo.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy, phát triển công nghiệp văn hóa tại địa phương. Chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách, nguồn lực để ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa là thế mạnh, có sức cạnh tranh; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa; trong đó đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng. Đẩy mạnh liên kết vùng, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Phát triển thị trường theo hướng từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa trong nước và quốc tế.

Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá, tuyên truyền thường xuyên để tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa. Từ nay đến đầu năm 2026, hoàn thành xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan... •

TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC CHỐNG KHAI THÁC THỦY SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH

Thời gian qua, công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) đã có sự chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả cụ thể. Tuy nhiên vẫn còn nhiều nhiệm vụ chưa hoàn thành, một số tồn tại, hạn chế chưa được giải quyết triệt để, đặc biệt là các khuyến nghị của EC.

Để đạt được mục tiêu gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” sau lần kiểm tra lần thứ 5 của Đoàn Thanh tra EC (dự kiến vào tháng 10 năm 2024); tại Thông báo số 403/TB-VPCTP ngày 31/8/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu người đứng đầu các ban, bộ, ngành trung ương và địa phương có liên quan thống nhất nhận thức, tập trung lãnh đạo, chỉ

đạo, hành động quyết liệt để thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, khẩn trương hoàn thành việc khắc phục các tồn tại, hạn chế; trong đó tập trung thực hiện có kết quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Tập trung ưu tiên bố trí nguồn lực ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; đặc biệt tại các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau, Bình Định; tăng cường lực lượng công an, biên phòng phối hợp với chính quyền cơ sở (xã/phường/thị trấn) tại các địa bàn trọng điểm: vừa tuyên truyền vận động, vừa kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ sớm, từ xa tàu cá, ngư dân có ý định đi khai thác bất



hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vì lợi ích trước mắt quên lợi ích lâu dài, vì lợi ích cá nhân quên lợi ích tập thể, lợi ích quốc gia, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của cả nước.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương để điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử nghiêm 100% các vụ việc liên quan đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; ngắt, gửi, vận chuyển thiết bị VMS, môi giới, móc nối và các hành vi vi phạm nghiêm trọng theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo quốc gia về IUU) rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, chặt chẽ, khả thi phục vụ công tác phòng, chống khai thác IUU; hoàn thành, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/12/2024.

Bộ Quốc phòng quyết định việc thành lập tổ công tác chuyên biệt để ngăn chặn, xử lý dứt điểm tình trạng tàu cá Việt Nam đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài. Tập trung chỉ

đạo, tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các vùng biển giáp ranh với các nước Malaysia, Thái Lan, Indonesia... ngăn chặn, xử lý kịp thời tàu cá có dấu hiệu vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

Bộ Công an chỉ đạo công an các lực lượng và công an 28 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển khẩn trương điều tra, truy tố các tổ chức, cá nhân liên quan đến môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, các hành vi vi phạm về lắp đặt, quản lý, sử dụng thiết bị VMS để khai thác hải sản bất hợp pháp theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP, ngày 12/6/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Các tỉnh: Kiên Giang, Bình Định, Cà Mau tiếp tục để xảy ra tình trạng tàu cá của địa phương vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài từ đầu năm 2024 đến nay, tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, lực lượng chức năng có liên quan... ●

VỀ QUY HOẠCH HỆ THỐNG ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Ngày 22/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 891/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với định hướng phát triển chung là: Phát triển hệ thống đô thị, nông thôn dựa trên đặc điểm lãnh thổ tự nhiên trên đất liền, biển, hải đảo; đặc điểm lịch sử, văn hóa, định cư và hiện trạng phân bố dân cư. Nâng cao chất lượng phát triển đô thị, nông thôn về kinh tế, xã hội, kết cấu hạ tầng, nhà ở và môi trường sống của người dân.

Phát triển đô thị, nông thôn đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Lựa chọn các đô thị có lợi thế đặc biệt để xây dựng thành trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, dịch vụ... có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế. Ưu tiên phát triển các đô thị gắn với các hành lang kinh tế thành các

đô thị trung tâm phù hợp với chức năng của từng vùng, thúc đẩy lan tỏa phát triển.

Phát triển Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các thành phố khác trực thuộc trung ương trở thành các đô thị năng động, sáng tạo, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan tỏa, liên kết vùng đô thị, có vai trò quan trọng trong mạng lưới đô thị của khu vực Đông Nam Á và châu Á. Quy hoạch đô thị lớn gắn với giao thông công cộng (TOD), chú trọng khai thác không gian ngầm, phát triển các đô thị vệ tinh giảm tải cho đô thị trung tâm.

Phát triển hệ thống đô thị bền vững theo mạng lưới; phân bố hợp lý, đồng bộ, thống nhất, cân đối giữa các vùng; dựa trên định hướng khung hạ tầng giao thông quốc gia, liên kết ngành lĩnh vực, đẩy nhanh tốc độ phát triển đô thị tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Phát triển đô thị vừa và nhỏ trong mối





quan hệ chặt chẽ, chia sẻ chức năng với các đô thị lớn, giảm dần khoảng cách phát triển giữa các đô thị. Chú trọng phát triển các đô thị nhỏ, vùng ven đô để hỗ trợ phát triển nông thôn thông qua các mối liên kết đô thị, nông thôn. Phát triển các mô hình đô thị đặc thù như đô thị chuyên ngành là trung tâm quốc gia hoặc cấp vùng về văn hoá, di sản, du lịch, đại học, sáng tạo, khoa học, kinh tế cửa khẩu; đô thị biên giới, biển đảo.

Phát triển đô thị có chức năng tổng hợp theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; kết hợp phòng, chống thiên tai,

dịch bệnh. Hình thành mạng lưới đô thị thông minh kết nối với khu vực và thế giới. Phát triển hệ thống đô thị ven biển và hải đảo theo hướng bền vững, bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên. Đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, chia sẻ của mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao trên từng địa bàn đô thị, nông thôn.

Phát triển mạng lưới khu dân cư nông thôn là hạt nhân quan trọng của khu vực nông thôn, được quy hoạch gắn với bảo vệ tài nguyên tự nhiên, văn hóa truyền thống; phù hợp với các vùng sinh thái nông nghiệp; đảm bảo an ninh, quốc phòng của đất nước... ●

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 34-CT/TW VỀ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI

Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới được ban hành bởi Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 nhằm quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Chỉ thị số 34-CT/TW; đồng thời, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các bộ, ngành, chính quyền địa phương và người dân về công tác phát triển nhà ở xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác phát triển nhà ở xã hội.

Kế hoạch nêu rõ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp sau: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác phát triển nhà ở xã hội; rà soát, hoàn thiện chính sách, hệ thống pháp luật có liên quan đến nhà ở xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội; đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 34-CT/TW và các văn bản hướng dẫn thực hiện bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội; đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương; tạo thuận lợi về cơ chế, chính sách để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia phát triển nhà ở xã hội bằng nguồn tài chính công đoàn.

Ban hành cơ chế, chính sách thuận lợi và chủ động cho các địa phương trong việc dành ngân sách đầu tư xây dựng dự án nhà ở xã hội, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư để có quỹ đất sạch làm nhà ở xã hội; đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đồng bộ hạ tầng xã hội trong và ngoài phạm vi dự án.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia



đầu tư phát triển nhà ở xã hội, các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận dễ dàng với nhà ở xã hội; cắt giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng, kinh doanh, mua bán, quản lý, sử dụng nhà ở xã hội.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội... ●

QUY HOẠCH LÂM NGHIỆP QUỐC GIA THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Ngày 24/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 895/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó nêu rõ:

Mục tiêu xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế, kỹ thuật trên cơ sở thiết lập, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp; đảm bảo sự tham gia rộng rãi, bình đẳng của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động lâm nghiệp, huy động các nguồn lực xã hội; phát huy tối đa các tiềm năng, vai trò và giá trị của rừng để phát triển bền vững; đóng góp ngày càng tăng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đảm bảo duy trì tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc ổn định từ 42% đến 43%, chú trọng nâng cao chất lượng rừng, nhất là rừng tự nhiên hiện có. Tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp bình quân đạt 5,0% đến 5,5%/năm. Giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 20 tỷ đôla Mỹ vào năm 2025 và 25 tỷ đôla Mỹ vào năm 2030; giá trị tiêu thụ đồ gỗ và lâm sản trong nước đạt 5 tỷ đôla Mỹ (quy đổi) vào năm 2025, 6 tỷ đôla Mỹ (quy đổi) vào năm 2030.

Đến năm 2025, giá trị thu nhập từ rừng trồng sản xuất trên một đơn vị diện tích tăng 1,5 lần, đến năm 2030 tăng 2 lần so với năm 2020. Đến 2030, 100% diện tích rừng của các chủ rừng là tổ chức được quản lý bền vững nhằm nâng cao hiệu quả bảo tồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng sinh học và đảm bảo chức năng phòng hộ của rừng, giảm thiểu tối đa các vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

Đến năm 2050, xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế, kỹ thuật, phát huy tiềm năng và lợi thế của tài nguyên rừng nhiệt đới; ứng dụng công nghệ hiện đại và thân thiện

với môi trường; tạo ra nhiều sản phẩm và dịch vụ, giá trị gia tăng cao, chủ động tham gia chuỗi cung ứng giá trị toàn cầu; đóng góp ngày càng tăng vào sự phát triển bền vững của đất nước;...

Định hướng quy hoạch lâm nghiệp toàn quốc đến năm 2030, về phát triển rừng: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, chọn tạo giống mới có năng suất, chất lượng cao, giống cây bản địa mọc nhanh có năng suất, chất lượng phục vụ phát triển rừng sản xuất, rừng gỗ lớn. Đảm bảo cung cấp bình quân 575 triệu cây/năm.

Giai đoạn 2021 - 2025, trồng 1.178,4 nghìn ha, bình quân 235,7 nghìn ha/năm (trồng mới 178,4 nghìn ha, bình quân 35,7 nghìn ha/năm); giai đoạn 2026 - 2030, trồng 1.288,8 nghìn ha, bình quân 257,8 nghìn ha/năm (trồng mới là 88,8 nghìn ha, bình quân 17,8 nghìn ha/năm). Diện tích trồng rừng gỗ lớn đến năm 2030 dự kiến đạt 1,0 triệu ha.

Đến năm 2025, diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt khoảng 500 nghìn ha và sẽ đạt khoảng 1 triệu ha vào năm 2030. Chế biến, thương mại gỗ và lâm sản: Ưu tiên sử dụng trang thiết bị hiện đại, tự động hóa, chuyên môn hoá. Khuyến khích phát triển công nghệ tạo ra các sản phẩm chất lượng, có giá trị gia tăng cao. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua đổi mới nội dung chương trình đào tạo, gắn đào tạo với thực tiễn; đào tạo trên cơ sở đặt hàng và nhu cầu của doanh nghiệp...

Khái toán nhu cầu vốn thực hiện quy hoạch là 217.305 tỷ đồng. Trong đó, giai đoạn 2021 - 2025, khoảng 106.960 tỷ đồng (Ngân sách nhà nước khoảng 27.517 tỷ đồng, chiếm 26%, các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng 79.443 tỷ đồng, chiếm 74%) ●

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW





HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ KẾT QUẢ

CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC LIÊN BANG NGA VÀ ĐỒNG CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP LẦN THỨ BA ỦY BAN HỢP TÁC LIÊN NGHỊ VIỆN VIỆT NAM - LIÊN BANG NGA CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI TRẦN THANH MÃN



Ảnh nguồn: <https://quochoi.vn>

Từ ngày 08 - 10/9/2024, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam thăm chính thức Liên bang Nga và đồng chủ trì Phiên họp lần thứ ba Ủy ban Hợp tác liên Nghị viện Việt Nam - Liên bang Nga.

Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của đồng chí Trần Thanh Mẫn đến Liên bang Nga trên cương vị Chủ tịch Quốc hội và cũng là chuyến thăm Liên bang Nga đầu tiên của lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong năm 2024. Chuyến thăm là một trong những hoạt động nhằm cụ thể hóa Tuyên bố chung về làm

sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện được lãnh đạo hai nước thống nhất nhân chuyến thăm của Tổng thống Putin đến Việt Nam vào tháng 6/2024; cũng như định hướng thúc đẩy hợp tác được trao đổi, thống nhất giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với Tổng thống Putin trong cuộc điện đàm ngày 08/8/2024. Chuyến thăm góp phần quan trọng thúc đẩy và củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Liên bang Nga nói chung, quan hệ hợp tác chặt chẽ, tốt đẹp giữa Quốc hội Việt Nam với Duma Quốc gia (Hạ viện) và Hội đồng Liên bang Nga (Thượng viện) nói riêng.

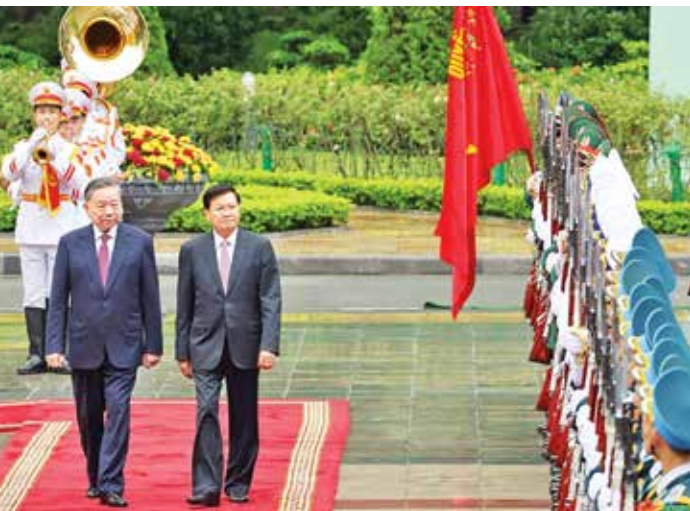
Trong chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã hội đàm và cùng Chủ tịch Duma Quốc gia Quốc hội Liên bang Nga chủ trì Phiên họp lần thứ ba của Ủy ban Hợp tác liên nghị viện; hội đàm với Chủ tịch Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga và ký mới Thỏa thuận hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga; chứng kiến lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Rostov. Tại các cuộc tiếp xúc, làm việc, hai bên nhất trí đẩy mạnh, mở rộng hợp tác tương xứng với truyền thống và quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện; phát huy thành quả đạt được dựa trên sự tin cậy và các khuôn khổ hợp tác đã có; phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 2025; tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn các cấp để không ngừng củng cố và thúc đẩy quan hệ, hợp tác thiết thực, hiệu quả thông qua các kênh Đảng, Quốc hội, Chính phủ và giao lưu Nhân dân.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã thông tin về tình hình Việt Nam; khẳng định Đảng, Nhà nước, Nhân dân Việt Nam coi trọng quan hệ hữu nghị, thủy chung; trân trọng sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu mà Nhân dân Liên Xô trước đây và

nước Nga ngày nay dành cho Việt Nam. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn nêu rõ, Việt Nam đặc biệt quan tâm thúc đẩy hợp tác với Liên bang Nga trong các lĩnh vực: kinh tế, thương mại, đầu tư; quốc phòng - an ninh; khoa học, giáo dục, đào tạo; văn hóa, thể thao, du lịch, y tế và hợp tác giữa các địa phương của hai nước. Đồng thời, cho rằng hai bên cần tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn cấp cao của Lãnh đạo Quốc hội, các hoạt động hợp tác giữa các cơ quan của Quốc hội, Nhóm Nghị sĩ hữu nghị, Nhóm Nghị sĩ trẻ, Nhóm nữ nghị sĩ, các đại biểu Quốc hội của hai nước; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm lập pháp, cập nhật thông tin về hoạt động nghị viện của mỗi nước; tăng cường phối hợp giám sát và đôn đốc thực hiện các Thỏa thuận hợp tác mà Chính phủ hai nước đã ký kết; xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi; ủng hộ Chính phủ, địa phương, doanh nghiệp và Nhân dân hai nước tăng cường giao lưu, hợp tác trên cơ sở đôi bên cùng có lợi.

Nhân dịp này, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Chủ tịch V.I Matvienko chứng kiến lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Rostov •

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO THONGLOUN SISOULITH



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith duyệt đội danh dự Quân đội nhân dân Việt Nam.

Ảnh: Tuấn Huy/ <https://www.qdnd.vn>.

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thongloun Sisoulith và Phu nhân thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 13/9/2024.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith được thực hiện tiếp ngay sau chuyến thăm cấp Nhà nước của đồng chí Tô Lâm đến Lào trên cương vị Chủ tịch nước hồi tháng 7/2024 là một minh chứng sống động, thể hiện tình cảm tốt đẹp, sâu đậm của mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết đặc biệt, gắn bó, thủy chung, trong sáng giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Lào - Việt Nam. Chuyến thăm thực hiện trong bối cảnh



hai Đảng, hai nước đang triển khai mạnh mẽ Nghị quyết của mỗi Đảng và tích cực chuẩn bị Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng. Quan hệ Lào - Việt Nam đang phát triển hết sức tốt đẹp và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoongloun Sisoulith đã hội đàm cấp cao với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; hội kiến Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn. Tại các buổi gặp, lãnh đạo cấp cao hai nước khẳng định: Quan hệ chính trị gắn bó, tin cậy giữa hai đảng, hai nước; chủ trương nhất quán của Việt Nam và Lào coi trọng đặc biệt quan hệ giữa hai đảng, hai nhà nước và Nhân dân hai nước, mong muốn phát triển lâu dài, ổn định, ngày càng hiệu quả, thực chất theo tinh thần Thỏa thuận cấp cao của lãnh đạo hai đảng, hai nước; sự ủng hộ mạnh mẽ, toàn diện lẫn nhau đối với công cuộc đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước ở mỗi bên,

góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng, chuẩn bị tốt Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lãnh đạo hai nước nhấn mạnh tăng cường hợp tác tại các diễn đàn quốc tế, đặc biệt là ASEAN, các liên kết kinh tế quốc tế và trên các vấn đề hai bên cùng quan tâm để tăng cường tin cậy chính trị trên cơ sở phù hợp với đường lối đối ngoại của mỗi nước.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoongloun Sisoulith và Phu nhân đã thành công tốt đẹp, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào phát triển lên tầm cao mới, ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả và thiết thực, mang lại sự phồn vinh cho Nhân dân mỗi nước, góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới •

THẾ GIỚI CHUNG SỨC PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẬU MÙA KHÍ

Trước sự lây lan của bệnh đậu mùa khí, ngày 26/8/2024, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã khởi động một chiến dịch toàn cầu mang tên “Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó chiến lược” nhằm ngăn chặn bệnh đậu mùa khí lây từ người sang người. WHO khẳng định các đợt bùng phát đậu mùa khí ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nước lân cận có thể kiểm soát và ngăn chặn được.

WHO tuyên bố tình trạng y tế khẩn cấp toàn cầu (PHEIC) từ tháng 7/2022 đến tháng 5/2023. Đây là mức cảnh báo cao nhất mà WHO đưa ra đối với một dịch bệnh. Sau đó, đến ngày 14/8/2024, WHO đã ban bố tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng trên toàn cầu do bệnh đậu mùa khí dịch bùng phát ở các nước châu Phi. Hiện nay, bệnh đậu mùa khí đang lây lan ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nước láng giềng với chủng đặc hữu Clade 1 và một biến thể mới được gọi là Clade 1b gây quan ngại toàn cầu do có khả năng dễ lây lan hơn qua tiếp xúc gần.

Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh (CDC) châu Phi ngày 23/8 cảnh báo, tình trạng gia tăng số ca mắc bệnh đậu mùa khí ở châu lục này, cộng thêm những hạn chế trong công tác chẩn đoán bệnh và tỷ lệ tử vong cao đang tạo

ra những thách thức lớn cho nỗ lực đẩy lùi dịch bệnh này ở Lục địa Đen. CDC châu Phi nêu rõ những thách thức này cũng liên quan đến sự lây lan nhanh chóng dịch bệnh đậu mùa khí sang các quốc gia khác và làm giảm hiệu quả phối hợp các nỗ lực phòng chống dịch bệnh.

Số liệu thống kê cho thấy từ đầu năm 2024 đến ngày 23/8 đã ghi nhận tổng cộng 21.466 ca nghi mắc đậu mùa khí ở 13 nước châu Phi, trong số này có 615 ca đã tử vong. Tuy nhiên, theo CDC châu Phi, những con số này có thể chỉ là “phần nổi của tảng băng chìm” vì còn nhiều trường hợp mắc bệnh nhẹ khó phát hiện, những hạn chế trong việc giám sát, xét nghiệm và báo cáo về số ca mắc bệnh. CDC châu Phi cảnh báo bệnh đậu mùa khí có tỷ lệ tử vong cao và sự kết hợp giữa căn bệnh này với HIV/AIDS sẽ gây ra quan ngại y tế rất lớn cho châu Phi.

Cơ quan y tế Thụy Điển ngày 15/8 xác nhận ca đầu tiên nhiễm biến thể clade 1b tại quốc gia châu Âu này. Đây cũng là trường hợp đầu tiên ở bên ngoài châu Phi nhiễm biến thể mới này của virus gây bệnh đậu mùa khí. Ngày 22/8, Thái Lan đã xác nhận trường hợp được biết đến là ca đầu tiên ở châu Á nhiễm biến thể clade 1b của





virus gây bệnh đậu mùa khỉ. Đây cũng là ca thứ hai nhiễm clade 1b được xác nhận bên ngoài châu Phi.

Trước khi khởi động kế hoạch chiến lược toàn cầu kiểm chế bệnh đậu mùa khỉ, WHO đã kêu gọi hành động chung toàn cầu để kiểm soát đợt bùng phát bệnh đậu mùa khỉ mới này. Tuy nhiên, để ứng phó hiệu quả đòi hỏi phải có hành động toàn diện và phối hợp của quốc tế. WHO cho biết các đối tác của tổ chức như Liên minh vaccine (Gavi) và Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) có thể bắt đầu mua vaccine đậu mùa khỉ trước khi vaccine này được WHO cấp phép nhằm đẩy nhanh hơn việc đưa vaccine đến châu Phi. Đầu tháng 8/2024, WHO đã yêu cầu các nhà sản xuất vaccine gửi thông tin để có thể đẩy nhanh quá trình phê duyệt và cấp giấy phép khẩn cấp vào giữa tháng 9 tới.

Kế hoạch chiến lược toàn cầu kiểm chế bệnh đậu mùa khỉ của WHO dự kiến được thực hiện từ tháng 9/2024 đến tháng 02/2025, với kinh phí 135 triệu USD. Bằng cách phối hợp các nỗ lực toàn cầu, khu vực và quốc gia, kế hoạch nhằm tăng cường giám sát và phản ứng chiến lược, đảm bảo mọi người dân trên thế giới được tiếp cận công bằng với chẩn đoán và tiêm vaccine phòng bệnh, giảm lây truyền bệnh từ động vật sang người và tăng cường năng lực kiểm soát dịch bệnh trong cộng đồng. Theo đó, kế hoạch tiêm chủng nhắm đến những người có nguy cơ cao nhất, như những người tiếp xúc gần với ca bệnh và nhân viên y tế, qua đó cắt đứt chuỗi lây nhiễm. Kế hoạch này cũng tập trung vào việc cung cấp định hướng chiến lược và hướng dẫn, cũng như đảm bảo các nhóm người dễ bị tổn thương trong các khu vực bị ảnh hưởng được tiếp cận điều trị y tế •

NGƯỜI DI CƯ RA NƯỚC NGOÀI TIẾP TỤC GIA TĂNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Trong bối cảnh các điểm nóng xung đột vẫn tiếp diễn, thảm họa thiên nhiên ngày càng khốc liệt, số người mạo hiểm để di cư ra nước ngoài tiếp tục tăng cao ở mức đáng báo động.

Theo Báo cáo của Cao ủy Liên hợp quốc về người tị nạn (UNHCR) công bố tháng 6/2024, số người phải rời bỏ nhà cửa vì xung đột, bạo lực và ngược đãi cuối năm 2023 khoảng 117,3 triệu người, tăng 8% so với mức cùng kỳ năm 2022. Báo cáo của Cơ quan tị nạn Liên minh châu Âu (EUAA) cho biết, trong năm 2023, số đơn xin tị nạn ở EU cùng Na Uy và Thụy Sĩ đã tăng lên mức 1,14 triệu đơn, mức cao nhất kể từ cuộc khủng hoảng người di cư giai đoạn 2015 - 2016, gây bất ổn nghiêm trọng cho sự hợp tác giữa các quốc gia thành viên. Theo EUAA, nhóm công dân Syria và Afghanistan là nhóm nộp đơn xin tị nạn nhiều nhất. Theo UNHCR, ít nhất 22 triệu người tại châu Mỹ buộc phải rời bỏ nhà cửa do nghèo đói và xung đột, gây khó khăn cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo và khiến tình trạng di cư ở châu lục thêm trầm trọng. Ủy ban Cứu trợ Quốc tế (IRC) cảnh báo, hàng nghìn người có thể phải rời Ecuador và Haiti trong năm 2024 do

khủng hoảng nhân đạo, bạo lực leo thang, nghèo đói gia tăng và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

Xung đột vũ trang và bạo lực tiếp tục là nguyên nhân hàng đầu khiến nhiều người phải rời bỏ nhà cửa. Bên cạnh đó, thiên tai cũng khiến hàng triệu người phải di cư mỗi năm. Do tần suất, thời lượng và cường độ các mối đe dọa từ thiên nhiên ngày càng nghiêm trọng trong bối cảnh biến đổi khí hậu, các chuyên gia dự báo số người phải di cư do thiên tai dự kiến còn tăng trong những năm tới.

Để giải quyết tình trạng trên, nhiều nước đã có các giải pháp ứng phó:

Các nước Mỹ, Colombia và Panama tháng 4/2023 công bố thỏa thuận chung về giải quyết vấn đề người di cư, theo đó khẳng định sẽ tạo ra những con đường hợp pháp và linh hoạt mới cho hàng chục nghìn người di cư và người tị nạn, như là giải pháp cho vấn đề di cư bất hợp pháp. Mexico và Mỹ nhất trí thành lập ủy ban chung chuyên trách giải quyết vấn đề người di cư, trong đó có nhiệm vụ phối hợp hỗ trợ cải thiện tình hình kinh tế tại các nước trong khu vực và đối thoại thường xuyên với các quốc gia có người di cư.





Liên minh châu Âu (EU) tháng 5/2024 chính thức thông qua Hiệp ước mới về di cư và tị nạn, đánh dấu một cuộc cải tổ mang tính bước ngoặt của khối. Hiện các nước châu Âu đang tăng cường các biện pháp kiểm soát biên giới bên ngoài, đặc biệt là thông qua việc mở rộng vai trò của cơ quan Frontex (Cơ quan Biên phòng và Bảo vệ bờ biển châu Âu). Đồng thời, châu Âu đang tích cực ký kết các thỏa thuận với các quốc gia ngoài EU, như Thổ Nhĩ Kỳ và một số quốc gia Bắc Phi, nhằm ngăn chặn dòng người di cư.

Kenya đang lên kế hoạch biến các trại tị nạn cũ thành những khu định cư, nơi người tị nạn có thể tiếp cận đầy đủ các dịch vụ thiết yếu.

Trong tháng 8/2024, Bộ Nội vụ Anh công bố thông tin về việc tìm kiếm các đối tác thương mại cung cấp dịch vụ hỗ trợ công tác đưa người

nhập cư trái phép vào Anh quay trở lại quê hương của họ để tái hòa nhập cộng đồng. Thông báo nêu rõ, Anh có kế hoạch đưa người nhập cư trái phép trở về 11 nước, chủ yếu là quốc gia châu Á và châu Phi, như: Iraq, Ấn Độ, Pakistan, Ethiopia, Ghana, Nigeria... Trong 6 tháng tới, chính phủ Anh có kế hoạch đạt được tỷ lệ trục xuất cao nhất đối với những người không được cấp quyền cư trú tại Anh kể từ năm 2018, bao gồm cả những người không được chấp thuận đơn xin tị nạn...

Theo các nhà phân tích, để giải quyết vấn đề người di cư, cộng đồng quốc tế cần thể hiện trách nhiệm trong việc hỗ trợ và tiếp nhận người tị nạn, cũng như giải quyết các cuộc xung đột, vốn là nguyên nhân gốc rễ của vấn đề này •

DIỄN BIẾN MỘT SỐ XUNG ĐỘT, ĐIỂM NÓNG TRÊN THẾ GIỚI

Tình hình xung đột và điểm nóng trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng sâu sắc tới quan hệ quốc tế.

Cuộc xung đột Nga - Ukraine đã leo thang lên cấp độ mới khi Ukraine bất ngờ tấn công qua biên giới, tiến sâu vào tỉnh Kursk (06/8), một trung tâm hậu cần quan trọng của Nga, và tuyên bố kiểm soát hơn 1.000km² lãnh thổ Nga. Đây là cuộc tấn công lớn nhất vào lãnh thổ Nga được quốc tế công nhận sau 2,5 năm bùng phát xung đột giữa hai nước và cũng là lần đầu tiên kể từ Thế chiến thứ II, Nga bị quân đội nước ngoài tấn công vào lãnh thổ. Đáp trả lại hành động này, Nga đã nhanh chóng phản công đẩy lùi. Bộ Quốc phòng Nga tuyên bố Ukraine đã mất 9.300 binh sỹ kể từ khi bắt đầu cuộc tấn công vào tỉnh Kursk của Nga. Tổng thống Nga Putin coi đây là hành động khiêu khích quy mô lớn và Nga kiên quyết đáp trả cứng rắn. Trước diễn biến tình hình, Hoa Kỳ và phương Tây tiếp tục công bố các gói cung cấp vũ khí và thiết bị mới nhằm tăng cường khả năng phòng thủ của Ukraine. Ngày 06/9/2024, các nước phương Tây công bố gói viện trợ quân sự trị giá 250 triệu USD. Điều này khiến các nỗ lực trung gian hòa giải chưa đem lại kết quả và

triển vọng sớm chấm dứt cuộc xung đột Nga - Ukraine thêm bế tắc.

Cuộc xung đột tại dải Gaza chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Ngày 28/8/2024, Israel đã bắt đầu một cuộc chiến ở Bờ Tây, được gọi là “Chiến dịch Trại Hè”. Đây là cuộc tấn công lớn nhất của Israel tại Bờ Tây kể từ năm 2002. Theo Tổ chức phi lợi nhuận Giám sát Nhân quyền Euro-Med Kể từ tháng 10/2023, 660 người Palestine tại Bờ Tây đã thiệt mạng do các cuộc tấn công có hệ thống và quy mô lớn của quân đội Israel. Theo báo cáo của Văn phòng Điều phối các vấn đề nhân đạo của Liên hợp quốc (OCHA), từ ngày 27/8 đến ngày 02/9/2024, các lực lượng Israel đã giết chết 30 người Palestine tại Bờ Tây. Đây là con số tử vong hàng tuần cao nhất kể từ tháng 11/2023. Tính đến ngày 06/9, con số này đã tăng lên 39 người Palestine thiệt mạng. Ngoài ra, OCHA báo cáo rằng từ ngày 07/10/2023 đến ngày 02/9/2024, 652 người Palestine đã thiệt mạng ở Bờ Tây, bao gồm cả Đông Jerusalem. Phát biểu tại phiên khai mạc khóa họp thứ 57 của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc ở Geneva ngày 09/9, Cao ủy Nhân quyền Liên hợp quốc Volker Turk yêu cầu cộng đồng quốc tế hành động ngay lập tức để chấm dứt cuộc xung đột



kéo dài gần một năm qua ở Dải Gaza và nhấn mạnh “việc chấm dứt cuộc chiến ở Gaza và ngăn chặn xung đột lan rộng trong khu vực là ưu tiên tuyệt đối và cấp bách”. Đồng thời, kêu gọi các quốc gia không chấp nhận tình trạng này và yêu cầu Israel tuân thủ các quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc cũng như Tòa án Công lý Quốc tế. Tuy nhiên, các cuộc công kích, tấn công trả đũa lẫn nhau giữa các lực lượng đang làm leo thang căng thẳng ở Trung Đông, Biển Đỏ và tác động tiêu cực tới giá năng lượng, lương thực, vận tải quốc tế. Nỗ lực trung gian hòa giải vẫn chưa tạo được tiến triển tích cực nào.

Tình hình Venezuela hậu bầu cử tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Ngày 07/9, Chính phủ Venezuela công bố quyết định thu hồi “ngay lập tức” quyền đại diện của Brazil cho lợi ích của quốc gia Argentina và các công dân Argentina trên lãnh thổ Venezuela do “những bằng chứng

liên quan đến việc cơ sở vật chất của Đại sứ quán Argentina đang được sử dụng để lên kế hoạch khủng bố”. Venezuela cắt đứt quan hệ ngoại giao với Argentina và trục xuất toàn bộ nhân viên ngoại giao Argentina cuối tháng 7 vừa qua sau khi Chính phủ Argentina không thừa nhận kết quả bầu cử tổng thống Venezuela với chiến thắng thuộc về Tổng thống đương nhiệm Nicolas Maduro. Ngày 08/9, Ngoại trưởng Tây Ban Nha Jose Manuel Albares cho biết ứng cử viên đối lập tranh cử tổng thống Venezuela, Edmundo Gonzalez Urrutia đang trên đường tới Tây Ban Nha trên một máy bay quân sự. Trước đó, ngày 02/9, Tòa án Venezuela ban hành lệnh bắt giữ ông Edmundo Gonzalez với cáo buộc ông có âm mưu tiếm quyền, làm giả tài liệu công, kích động chống pháp luật và âm mưu chống lại nhà nước Venezuela. Hiện nay, Venezuela đang tiếp tục đối mặt với phản ứng của nhiều nước không công nhận kết quả bầu cử •

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- **Quyền lợi mới của Palestine tại Đại hội đồng Liên hợp quốc:** Đại hội đồng Liên hợp quốc đã cấp cho phái đoàn Palestine một số quyền mới trong một nghị quyết. Theo đó, bắt đầu từ phiên họp Đại hội đồng lần thứ 79 (ngày 10/9), phái đoàn này có một ghế tại Đại hội đồng; có thể đệ trình các đề xuất và sửa đổi. Tuy nhiên, Đại hội đồng vẫn loại trừ khả năng phái đoàn Palestine được bỏ phiếu hoặc trở thành thành viên của Hội đồng Bảo an.

Chiều ngày 10/9/2024, Đặc phái viên Palestine tại Liên hợp quốc Riyad Mansour đã hiện diện tại một bàn có biển ghi “Nhà nước Palestine”.

Phát biểu về sự kiện này, Đại sứ Ai Cập Osama Mahmoud Abdelkhalek Mahmoud nhấn mạnh: “Đây không chỉ là vấn đề thủ tục. Đây là thời khắc lịch sử đối với chúng tôi (Đại hội đồng Liên hợp quốc)”.

Sau khi xung đột nổ ra ở Dải Gaza, tháng 4/2024, chính quyền Palestine đã khởi động lại nỗ lực xin gia nhập đầy đủ Liên hợp quốc. Việc gia nhập đầy đủ không chỉ cần Đại hội đồng bỏ phiếu thông qua mà cần có khuyến nghị của Hội đồng Bảo an.

Tháng 5/2024, phần lớn các thành viên của Đại hội đồng Liên hợp quốc khẳng định Palestine

xứng đáng được hưởng tư cách thành viên chính thức, song Mỹ đã phủ quyết. Trong khi đó, Phó Đại sứ Israel tại Liên hợp quốc Jonathan Miller lên tiếng phản đối quyết định trên.

- **Một số tình hình kinh tế thế giới:** Đồng USD đã giảm hơn 2% so với các đồng tiền chủ chốt khác vào tháng 8/2024, đánh dấu mức giảm hàng tháng lớn nhất trong năm nay và làm dấy nỗi lo ở các nền kinh tế đang chịu sức ép tiền tệ. Xu hướng giảm của đồng USD đa phần được thúc đẩy bởi kỳ vọng rằng Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất khi nền kinh tế lớn nhất thế giới suy yếu. Mặt khác, Liên minh châu Âu (EU) đang đối mặt với tình trạng suy giảm kinh tế nghiêm trọng. Trong báo cáo dài 400 trang trình bày tại Ủy ban châu Âu (EC), cựu Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) Mario Draghi kêu gọi một khoản đầu tư khổng lồ trị giá 800 tỷ euro (hơn 883 tỷ USD) mỗi năm; nhấn mạnh EU cần phải thực hiện các bước mạnh mẽ để cải thiện năng suất và tăng trưởng kinh tế, điều đang khiến EU tụt hậu so với Mỹ và Trung Quốc •

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW



MỘT SỐ VĂN BẢN, CHÍNH SÁCH MỚI VỀ ĐẤT ĐAI, NHÀ Ở

1. Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về “cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi”

Người có đất thu hồi bao gồm: Người thuộc hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, Điều 109 của Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai; người thuộc hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại khoản 3, Điều 109 Luật Đất đai; cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Người có đất thu hồi được hỗ trợ giải quyết việc làm trong nước, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng khi có đủ điều kiện, được hỗ trợ đào tạo nghề, được hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại trung tâm dịch vụ việc làm; vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng ưu đãi khác theo quy định của pháp luật; được vay vốn ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Lãi suất vay vốn bằng lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định.

2. Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

Miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau: Để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với thương binh hoặc bệnh binh không có khả năng lao động, hộ gia đình liệt sỹ không còn lao động chính; người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo; đất ở cho người phải di dời khi Nhà nước thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người.

Miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với đất do chuyển mục đích sử dụng từ đất không phải là đất ở sang đất ở do tách hộ đối với hộ gia đình là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và miền núi theo Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định.

Miễn tiền sử dụng đất đối với đất ở trong hạn mức giao đất ở (bao gồm giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho người đang sử dụng đất) đối với hộ gia đình, người có công với cách mạng mà thuộc đối tượng được miễn tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công. Miễn tiền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở...

3. Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản

Theo Nghị định, tổ chức, cá nhân thành lập sàn giao dịch bất động sản gửi hồ sơ theo quy định đến cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi có trụ sở chính của sàn giao dịch bất động sản (nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc nộp hồ sơ trực tuyến) để được cấp giấy phép hoạt động. Sàn giao dịch bất động sản hoạt động phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 55 Luật Kinh doanh bất động sản.

4. Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Nghị định nêu rõ, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, kiến trúc chính quyền điện tử ở địa phương. Việc chia sẻ dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản giữa các bộ, ngành có liên quan và địa phương phục vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và pháp luật về giao dịch điện tử. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thực hiện theo quy định về: Thu thập thông tin, dữ liệu; chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu; tiếp nhận và xử lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

5. Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở

Trong đó, Nghị định quy định việc xây dựng, bán, cho thuê nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ: Nghị định quy định nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ là nhà ở có từ 02 tầng trở lên được thiết kế, xây dựng với mục đích để bán, cho thuê mua hoặc kết hợp bán, cho thuê mua, cho thuê hoặc chỉ để cho thuê đối với từng căn hộ.

6. Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai

Nghị định nêu rõ, việc hỗ trợ đất đai đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số quy định tại khoản 3, Điều 16 Luật Đất đai thực hiện như sau: Đối với trường hợp không còn đất ở thì được giao đất ở hoặc được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở; người sử dụng đất được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trường hợp thiếu đất ở so với hạn mức giao đất ở thì được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở và được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở.

Đối với trường hợp không còn đất nông nghiệp hoặc diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% diện tích đất so với hạn mức giao đất nông nghiệp của địa phương thì được giao tiếp đất nông nghiệp trong hạn mức.

7. Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai

Nghị định quy định cụ thể về đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất. Theo đó, nội dung đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu gồm: Thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người được giao đất để quản lý gồm tên, giấy tờ nhân thân, pháp nhân, địa chỉ của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người được giao đất để quản lý.

Thông tin về thửa đất gồm số thửa đất, số tờ bản đồ, địa chỉ, diện tích, loại đất, hình thức sử dụng đất, nguồn gốc sử dụng đất và các thông tin khác về thửa đất; thông tin về tài sản gắn liền với đất gồm loại tài sản, địa chỉ, diện tích xây dựng, diện tích sàn, diện tích sử dụng, hình thức sở hữu, thời hạn sở hữu và các thông tin khác về tài sản gắn liền với đất.

8. Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội

Theo Nghị định, điều kiện về nhà ở, theo quy định, trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình được xác định khi đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 77 của Luật Nhà ở và vợ hoặc chồng của đối tượng đó (nếu có) không có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án nhà ở xã hội đó tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Văn phòng/Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án nhà ở xã hội đó thực hiện việc xác nhận đối với trường hợp quy định này. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận diện tích nhà ở bình quân đầu người, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận đối với trường hợp quy định này.

Nghị định quy định đối với các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6 và 8 Điều 76 của Luật Nhà ở thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập như sau: Trường hợp người đứng đơn là người độc thân thì có thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 15 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận. Thời gian xác định điều kiện về thu nhập trong 01 năm liền kề, tính từ thời điểm đối tượng quy định ở trên nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

9. Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2024. Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn. Quỹ phát triển đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ; tên gọi: Quỹ phát triển đất ghép với tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

10. Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác

Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở (sau đây gọi là nhà, đất) giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác với mục đích: a) Cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất); b) Tam quản lý trong thời gian chờ thực hiện xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật. Nghị định yêu cầu việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải đảm bảo hiệu quả, giải quyết nhu cầu về nhà, đất phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; công khai, minh bạch, đúng pháp luật •

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trải nghiệm sử dụng ứng dụng tại Hội thảo An toàn thông tin trong chuyển đổi số. *Ảnh: Đỗ Trung.*



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố đến thăm hỏi cơ sở sản xuất cá giống Danh Lợi, phường Long Hưng, quận Ô Môn. *Ảnh: Hoàng Duy.*

Lãnh đạo thành phố
dự lễ viếng Tượng đài
Chủ tịch Hồ Chí Minh
nhân kỷ niệm 79 năm
Cách mạng Tháng Tám thành công
(19/8/1945-19/8/2024)
và Quốc khánh nước Cộng hòa
xã hội chủ nghĩa Việt Nam
(02/9/1945-02/9/2024).
Ảnh: An Bình.



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên
dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Bí thư Thành ủy và lãnh đạo thành phố
thắp hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ thành phố.
Ảnh: An Bình.



Đồng chí Dương Tấn Hiến,
Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố
phát biểu tại buổi họp mặt. *Ảnh: Lê Phú.*

Lãnh đạo, nguyên lãnh đạo thành phố và các đại biểu dự và
xem chương trình văn nghệ tại Hội họp kỷ niệm 79 năm
Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2024)
và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
(02/9/1945-02/9/2024).
Ảnh: Lê Phú, Trần Giang.

